Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 476 – Chúa nhật 03.03.2024

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.**

**THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

**MỤC LỤC**

[Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội (Mt 13:54–18:35) ……………… Bản dịch Quà Tăng Tin Mừng](#BBTCGVN)

[PHỤC HƯNG THÁNH THỂ LÀ PHƯƠNG THUỐC GIẢI ĐỘC DUY NHẤT CHO CHỦ NGHĨA THẾ TỤC HÔM NAY ………………………………………………………………….. Phaolo Phạm Xuân Khôi](#Khoi)

[CAI SỮA VÀ CHIÊM NGẮM …………………………………………………. Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[TRƯỜNG CA NẾP NHÀ NAZARETH ……………………………………. Francis Assisi Lê Đình Bảng](#Bang)

[Thiên Chúa Ngự Nơi Đền Thờ Nào? …………………………………………… Phêrô Phạm Văn Trung](#Trung)

[CON NGƯỜI CẦN ĐƯỢC KHÍCH LỆ ……………………… Lm Peter Lê Văn Quảng, Tiến Sĩ Tâm Lý](#Quang)

[“Hôm nay các bạn đã ăn gì”? …………………………………………… Fr Bảo Tịnh, O.Cist chuyển ngữ](#Bao)

[SỨ ĐIỆP TỪ CUỘC KHỔ NẠN CỦA CHÚA GIÊSU (tiếp theo) ........................................................ ..................................................................................................Lm Micae Phaolo Trần Minh Huy, PSS](#Huy)

[PHẦN PHỤ TRƯƠNG Tác Phẩm Tổn thương và Chữa lành Trong Đưc Kitô Theo tinh thần Bát Phúc ………………………………………………………………………………………Eymard An Mai Đỗ O.Cist](#Tu)

[VĂN HOÁ ỨNG XỬ – NÊN LÀM TRẠNG SƯ HAY CÔNG TỐ VIÊN?.............. Lm Đan Vinh, HHTM](#DanVinh)

[CHUYỆN VỀ THỪA SAI PIERRE, AUGUSTE GALLIOZ – CỐ THIẾT (1882 – 1954)………………….. ………………………………………………………………………….Lm Giuse Ngô Manh Điệp chuyển ngữ](#Diep)

[Thánh Lễ Bên Linh Cữu Cha Cố Giuse Phạm Hùng Sơn, (Gx.Phú Lâm- Kim Lâm) tại Giáo xứ Phương Lâm, 14h ngày 29.02.2024. ………………………………………………………. Lm Đaminh Hương Quất](#HuongQuat)

**Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội (Mt 13:54–18:35)**

**TIN MỪNG  
theo   
Thánh Mátthêu**

(tiếp theo)

**V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội  
(13:54–18:35)**



**V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội  
(13:54–18:35)**

***Bị tẩy chay tại Nagiarét.***

54Chúa Giêsu về quê và giảng dạy mọi người trong hội đường. Họ ngạc nhiên và nói: “Nhờ đâu ông này được khôn ngoan và làm được những phép lạ đó? 55Ông ấy không phải là con bác thợ mộc sao? Mẹ ông ấy chẳng phải là Maria và anh em ông ấy là Giacôbê, Giuse, Simon và Giuđa sao? 56Chẳng phải chị em ông ấy đang ở với chúng ta sao? Nhờ đâu ông ấy có được tất cả điều này?”. 57Và họ vấp phạm vì Ngài. Chúa Giêsu nói với họ: “Chẳng ngôn sứ nào mà không được vinh danh, chỉ trừ ra nơi quê hương và nơi họ hàng mình”. 58Ngài không làm nhiều phép lạ tại đó vì họ thiếu lòng tin.

**CHƯƠNG 14**

***Suy nghĩ của vua Hêrôđê về Chúa Giêsu.***

1Bấy giờ Hêrôđê Têtrach[[1]](#footnote-1)♣ nghe biết về danh tiếng Chúa Giêsu 2và quay ra nói với cận thần: “Đó chính là Gioan Tẩy Giả sống lại từ cõi chết, nên mới làm được những phép lạ cả thể như vậy”.

***Cái chết của Gioan Tẩy Giả.***

3Thực vậy, Hêrôđê đã bắt giữ Gioan, trói ông và giam trong ngục vì Hêrôđia vợ của Philipphê anh vua, 4bởi Gioan đã nói với vua: “Ngài không được phép lấy bà ấy”. 5Vua muốn giết Gioan, nhưng lại sợ dân vì họ coi ông là vị ngôn sứ. 6Tuy nhiên, nhân dịp sinh nhật Hêrôđê, con gái Hêrôđia khiêu vũ trước mặt quan khách và làm vui lòng vua Hêrôđê 7đến mức vua thề sẽ cho cô bất cứ điều gì cô xin. 8Được mẹ xúi, cô nói: “Xin cho con ngay tại đây cái đầu Gioan Tẩy Giả trên đĩa”. 9Vua buồn lòng nhưng vì đã hứa và vì quan khách dự tiệc, vua đành ra lệnh ban cho cô, 10vua đã sai thị vệ chém đầu Gioan trong ngục 11và đầu Gioan được đặt trên đĩa mang tới cho cô gái, cô đem đến cho mẹ mình; 12các môn đệ đến lấy xác ông đem đi chôn, và đi báo tin cho Chúa Giêsu.

***Nhóm Mười Hai trở về và chuyện cho năm ngàn người ăn.***

13Khi Chúa Giêsu nghe nói thế, Ngài rời nơi đó xuống thuyền đến sa mạc một mình. Đám đông từ thành thị nghe tin đã đi đường bộ theo Ngài. 14Khi Chúa Giêsu đi ra và thấy đám đông, Ngài chạnh lòng thương và chữa lành các bệnh tật cho họ. 15Khi chiều xuống, các môn đệ đến với Ngài và thưa: “Đây là sa mạc và giờ đã muộn rồi, xin Thầy giải tán đám đông để họ đi vào làng mạc và tự mua thực phẩm”. 16Chúa Giêsu nói với các ông: “Họ không cần đi đâu cả, các con hãy cho họ ăn”. 17Nhưng các ông thưa với Ngài: “Ở đây chúng con chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá”.[[2]](#footnote-2)♣ 18Ngài nói: “Hãy mang đến đây cho Thầy”. 19Và Ngài ra lệnh cho đám đông ngồi xuống trên cỏ. Cầm lấy năm chiếc bánh và hai con cá, Ngài ngước mắt lên trời, đọc lời chúc lành, bẻ bánh và trao cho các môn đệ, các ông liền phát cho dân chúng. 20Tất cả đều ăn no nê, và họ nhặt những mẩu bánh thừa được mười hai giỏ đầy. 21Số người ăn là năm ngàn đàn ông, không kể phụ nữ và trẻ em.

***Đi trên mặt nước.***

22Chúa Giêsu liền sai các môn đệ xuống thuyền sang bờ bên kia trước, trong khi Ngài giải tán đám đông. 23Sau khi giải tán đám đông xong, Ngài lên núi cầu nguyện một mình. Lúc trời đã chiều, Ngài ở đó một mình. 24Trong khi đó, cách bờ nhiều dặm[[3]](#footnote-3)♣, thuyền của các môn đệ bị sóng xô vì ngược gió. 25Khoảng canh tư[[4]](#footnote-4)♣, Ngài đi trên biển mà đến với họ. 26Khi các môn đệ nhìn thấy Ngài đi trên biển, họ hoảng sợ la lên: “Ma kìa”, và kinh hồn bạt vía. 27Chúa Giêsu liền nói với họ: “Can đảm lên, Thầy đây mà; đừng sợ!”. 28Phêrô lên tiếng: “Thưa Thầy, nếu là Thầy, xin ra lệnh cho con đi trên nước mà đến với Thầy”. 29Ngài nói: “Đến đây”. Phêrô ra khỏi thuyền và bắt đầu đi trên mặt nước đến với Chúa Giêsu. 30Nhưng khi thấy gió mạnh, ông hoảng sợ và bắt đầu chìm, ông la lên: “Lạy Chúa, xin cứu con!”.

31Tức thì Ngài đưa tay ra đón lấy ông và nói: “Ôi, kẻ kém lòng tin, tại sao lại nghi ngờ?”. 32Sau khi họ lên thuyền, gió liền lặng. 33Tất cả những ai có mặt trên thuyền đều thờ lạy Ngài, họ nói: “Thực, Thầy là Con Thiên Chúa!”.

***Chữa lành tại Gênnêsarét.***

34Sau khi qua biển, họ đến miền Gênnêsarét. 35Khi dân vùng đó nhận ra Chúa Giêsu, họ báo cho các vùng lân cận. Người ta đem đến cho Ngài những kẻ ốm đau, 36và nài xin Ngài cho họ chỉ cần chạm đến tua áo Ngài thôi và khi ai chạm vào thì đều được chữa lành.

**CHƯƠNG 15**

***Truyền thống tiền nhân.***

1Khi ấy, các Pharisêu và kinh sư từ Giêrusalem đến gặp Chúa Giêsu, họ nói: 2“Tại sao môn đệ ông không rửa tay trước khi ăn, phá vỡ truyền thống cha ông truyền lại?”. 3Ngài đáp: “Thế thì tại sao các ông vi phạm giới răn Thiên Chúa để giữ truyền thống của các ông? 4Vì Thiên Chúa nói: “Hãy thảo kính cha mẹ mình”, và: “Ai nguyền rủa cha mẹ thì sẽ phải chết”. 5Nhưng các ông dạy: “Ai nói với cha hoặc mẹ: những gì con có để giúp cha mẹ đều là lễ phẩm con đã dâng cho Thiên Chúa rồi, 6làm như vậy, người ấy không cần thảo kính cha mẹ nữa”. Các ông đã dựa vào truyền thống của mình mà hủy bỏ Lời Thiên Chúa. 7Hỡi những người đạo đức giả, quả đúng với những gì ngôn sứ Isaia đã nói về các ông:

8“Dân này tôn kính Ta bằng môi miệng,

nhưng lòng chúng lại xa Ta;

chúng có thờ phượng Ta

thì cũng chẳng lợi ích gì,

vì chúng dạy những giáo thuyết

là những giới luật của con người””.

10Chúa Giêsu triệu tập đám đông và nói: “Hãy nghe và hãy hiểu rõ: 11Không phải cái vào miệng, làm ô uế con người; nhưng cái từ miệng xuất ra mới làm ô uế con người!”. 12Sau đó, các môn đệ đến gần Ngài và thưa: “Thầy có biết các Pharisêu phẫn nộ khi họ nghe những gì Thầy nói không?”. 13Ngài đáp: “Cây nào mà Cha Thầy trên trời không trồng sẽ bị nhổ tận gốc rễ. 14Hãy để mặc họ: họ là những người mù lòa dẫn đường. Nếu người mù dẫn người mù, cả hai sẽ rơi xuống hố”. 15Rồi Phêrô thưa Ngài: “Xin giải thích dụ ngôn này cho chúng con”. 16Ngài đáp: “Ngay cả các con cũng không hiểu sao? 17Các con không biết rằng mọi thứ đi vào miệng đều qua bụng và bị thải ra ngoài sao? 18Nhưng những gì xuất phát từ trong lòng, rời khỏi miệng và làm ô uế con người. 19Bởi chính từ trong lòng mà phát xuất ra các tư tưởng độc ác, giết người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng dối, báng bổ. 20Những điều này làm ô uế con người, còn ăn uống mà không rửa tay thì chẳng làm ta ô uế”.

***Đức Tin của người phụ nữ Canaan.***

21Rồi Chúa Giêsu rời khỏi nơi đó và lui về vùng Tyrô và Siđôn. 22Và này có một người phụ nữ Canaan trong vùng ra kêu cầu: “Lạy Chúa, Con Vua Đavít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỷ ám”. 23Nhưng

Ngài không trả lời bà. Các môn đệ đến xin Ngài: “Xin Thầy cho bà ấy về đi vì bà cứ kêu gào sau lưng chúng ta”. 24Ngài đáp: “Thầy chỉ được sai đến với các chiên lạc nhà Israel”. 25Nhưng người phụ nữ đến thờ lạy thưa: “Lạy Chúa, xin cứu giúp tôi”. 26Ngài trả lời: “Thật không phải lẽ nếu đem thức ăn của con cái mà ném cho đàn chó con”. 27Bà thưa: “Lạy Chúa, ngay cả đàn chó con cũng được ăn vụn bánh rơi từ bàn của chủ”. 28Chúa Giêsu liền đáp: “Này bà, Đức Tin của bà thật lớn! Điều bà xin đã được thực hiện”. Và con gái bà được chữa lành từ lúc ấy.

***Chữa lành nhiều người.***

29Băng ngang khỏi đó, Chúa Giêsu đến vùng biển Galilê, đi lên núi và ngồi ở đó. 30Đám đông đến với Ngài, đem theo những người bị què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và bị nhiều bệnh khác. Họ đặt những bệnh nhân này dưới chân Ngài, và Ngài chữa lành họ, 31đám đông kinh ngạc vì thấy người câm nói được, người tàn tật được lành mạnh, người què đi được, người mù được nhìn thấy. Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Israel.

***Cho bốn ngàn người ăn.***

32Chúa Giêsu triệu tập các môn đệ và nói: “Thầy thương xót đám đông, vì họ đã ở với Thầy suốt ba ngày qua và không có gì ăn, Thầy không muốn để họ bụng đói mà về vì sợ họ ngất xỉu trên đường”. 33Các môn đệ thưa với Ngài: “Chúng ta lấy đâu đủ bánh trong nơi sa mạc này để cho cả đám đông ăn?”. 34Chúa Giêsu nói với họ: “Các con có bao nhiêu chiếc bánh?”. Họ thưa: “Bảy chiếc, và vài con cá nhỏ”. 35Ngài ra lệnh cho đám đông ngồi xuống

trên đất; 36đoạn Ngài cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, tạ ơn, bẻ bánh và trao cho các môn đệ, để họ phân phát cho đám đông. 37Tất cả đều ăn no. Họ thu lại những phần ăn thừa được bảy giỏ đầy. 38Số người ăn là bốn ngàn đàn ông, không kể phụ nữ và trẻ em. 39Và sau khi giải tán đám đông, Ngài lên thuyền đến vùng Magađan.

**CHƯƠNG 16**

***Đòi dấu lạ.***

1Những người Pharisêu và Sađốc đã tiến lại gần Chúa Giêsu để mưu hại, và họ đã xin Ngài tỏ cho một dấu lạ từ trời. 2Đáp lại, Ngài nói với họ: "Vào buổi chiều các ông nói: “Trời đỏ thì mai nắng”; 3và vào buổi sáng, các ông lại nói: “Trời đỏ và vần vũ thì hôm nay mưa to gió lớn”. Các ông biết phán đoán diện mạo bầu trời, còn các dấu lạ thời đại thì các ông lại không biết. 4Thế hệ gian ác và bất trung đòi dấu lạ, nhưng sẽ chẳng được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ Giôna”. Rồi Ngài bỏ họ mà đi.

***Men Pharisêu và Sađốc.***

5Và khi sang bờ biển bên kia, các môn đệ quên mang bánh. 6Chúa Giêsu bảo các ông: “Hãy cẩn thận coi chừng men Pharisêu và Sađốc”. 7Các ông nói với nhau: “Tại chúng ta không mang bánh”. 8Biết thế, Chúa Giêsu nói: “Sao các con lại nói với nhau chuyện không có bánh, người đâu mà kém tin vậy? 9Các con chưa hiểu ư? Các con không nhớ chuyện năm chiếc bánh cho năm ngàn người ăn sao? Và các con còn thu lại được bao nhiêu giỏ? 10Hay chuyện bảy chiếc bánh cho bốn ngàn người? Và các con còn thu lại được bao nhiêu giỏ? 11Tại sao các con không hiểu rằng Ta chẳng có ý nói về bánh khi bảo phải coi chừng men Pharisêu và Sađốc?". 12Bấy giờ các ông mới hiểu là Ngài không bảo phải coi chừng men bánh, mà là giáo huấn của Pharisêu và Sađốc.

***Phêrô tuyên xưng về Chúa Giêsu.***

13Khi đến miền Cêsarê Philípphê, Chúa Giêsu hỏi các môn đệ: “Người ta bảo Thầy là ai?”. 14Các ông thưa: “Kẻ thì nói là Gioan Tẩy Giả, người khác thì bảo là Êlia, còn những người khác nữa lại cho là Giêrêmia hay một trong các vị ngôn sứ”. 15Ngài hỏi các ông: "Còn các con, các con bảo Thầy là ai?”. 16Simon Phêrô thưa: “Thầy là Ðấng Kitô, Con Thiên Chúa Hằng Sống”. 17Chúa Giêsu nói với ông: “Phúc cho con, Simon con của Giôna, vì không phải huyết nhục tỏ lộ cho con biết điều ấy, nhưng là Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. 18Và Thầy bảo cho con biết: con là Phêrô, [nghĩa là Đá], trên Đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và các cửa địa ngục sẽ không thắng nổi. 19Thầy sẽ trao cho con chùm chìa khóa[[5]](#footnote-5)♣ Nước Trời; và bất cứ điều gì con cầm buộc dưới đất, thì cũng sẽ bị cầm buộc trên trời; còn bất cứ điều gì con tháo cởi dưới đất, thì cũng sẽ được tháo cởi trên trời”. 20Rồi Ngài cấm ngặt các môn đệ không được nói cho ai biết Ngài là Ðấng Kitô.

***Lần thứ nhất tiên báo cuộc Khổ Nạn.***

21Từ lúc đó, Chúa Giêsu bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết rằng Ngài phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các niên trưởng, các thượng tế và các kinh sư, bị giết chết và ngày thứ ba sẽ sống lại. 22Khi ấy Phêrô kéo Ngài ra riêng một chỗ và bắt đầu trách Ngài: “Lạy Chúa, xa vắng Thầy, điều này không thể nào được đâu”. 23Chúa Giêsu quay lại bảo Phêrô: “Satan, hãy lui ra đàng sau Thầy! Con cản lối Thầy. Vì đó không phải là suy nghĩ theo ý Thiên Chúa, mà theo lối loài người".

***Ðiều kiện làm môn đệ.***

24Rồi Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. 25Vì ai muốn giữ sự sống mình thì sẽ mất; còn ai mất sự sống mình vì Thầy thì sẽ tìm lại được sự sống ấy. 26Vì dù được cả thế gian mà phải thiệt mất sự sống thì nào có ích gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi sự sống mình? 27Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên thần của Ngài, và bấy giờ, Ngài sẽ thưởng phạt cho ai nấy tương xứng với việc họ làm. 28Amen, Thầy bảo các con: trong số người đang đứng ở đây, có những người sẽ không phải chết trước khi thấy Con Người đến trong Nước của Ngài”.

**CHƯƠNG 17**

***Chúa Giêsu biến hình.***

1Sáu ngày sau, Chúa Giêsu dẫn riêng Phêrô, Giacôbê và người em là Gioan lên một ngọn núi cao. 2Rồi Ngài biến đổi hình dạng trước mặt các ông; mặt Ngài sáng chói như mặt trời và y phục Ngài trở nên trắng như ánh sáng. 3Và kìa, các ông thấy Môsê và Êlia hiện ra đàm đạo với Ngài. 4Bấy giờ Phêrô thưa với Chúa Giêsu rằng: “Lạy Chúa, chúng ta ở đây thì tốt lắm! Nếu Thầy muốn, chúng con xin dựng ba lều, một cho Thầy, một cho Môsê, và một cho Êlia”. 5Ông còn đang nói thì kìa có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, rồi có tiếng từ đám mây vọng ra: “Ðây là Con yêu dấu của Ta, hằng đẹp lòng Ta; các con hãy nghe lời Ngài!”. 6Nghe vậy, các môn đệ kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất. 7Nhưng Chúa Giêsu lại gần, chạm vào các ông và bảo: “Trỗi dậy đi, đừng sợ!”. 8Và khi ngước mắt lên, các ông chẳng thấy ai nữa ngoài một mình Chúa Giêsu.

***Êlia đến.***

9Ðang khi từ trên núi xuống, Chúa Giêsu dặn các ông rằng: “Ðừng nói cho ai biết thị kiến ấy, cho đến khi Con Người sống lại từ cõi chết”. 10Các môn đệ hỏi Ngài rằng: “Vậy tại sao các kinh sư lại nói Êlia phải đến trước?”. 11Ngài đáp: “Đúng, Êlia phải đến để chỉnh đốn mọi sự; 12nhưng Thầy nói cho các con biết Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn đối xử với ông tùy tiện theo như lòng họ muốn. Chính Con Người cũng sẽ phải đau khổ trong tay họ như vậy”. 13Bấy giờ các môn đệ mới hiểu Ngài nói về Gioan Tẩy Giả.

***Chữa một cậu bé bị quỷ ám.***

14Khi thầy trò đến chỗ đám đông, thì có một người tới quỳ xuống trước mặt Chúa Giêsu 15và nói: “Lạy Chúa, xin thương xót con trai tôi, vì cháu bị kinh phong nặng lắm, nhiều khi ngã vào lửa, lắm lúc té xuống nước. 16Tôi đã đem cháu đến với các môn đệ của Ngài, nhưng các ông không chữa được”. 17Chúa Giêsu đáp: “Ôi thế hệ lầm lạc và cứng lòng không chịu tin, Tôi còn phải ở với các ông và phải chịu đựng các ông cho đến bao giờ? Ðem cháu lại đây cho Tôi”. 18Chúa Giêsu quở mắng tên quỷ, nó liền xuất khỏi đứa bé, và đứa bé được khỏi ngay từ giờ đó. 19Bấy giờ các môn đệ đến gần hỏi riêng Chúa Giêsu: “Tại sao chúng con lại không trừ nổi tên quỷ ấy?”. 20Ngài nói với các ông: “Tại các con kém tin. Amen Thầy bảo các con: nếu các con có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì các con có bảo núi này: “Rời khỏi đây, qua bên kia”, nó cũng sẽ qua. Sẽ chẳng có gì mà các con không làm được”.

***Lần thứ hai tiên báo cuộc Khổ Nạn.***

(21)22Khi thầy trò tụ họp ở miền Galilê, Chúa Giêsu nói với các ông: “Con Người sắp bị nộp vào tay người đời, 23họ sẽ giết Ngài, và ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại”. Và các ông quá đỗi buồn phiền.

***Nộp thuế Đền Thờ.***

24Khi thầy trò tới Caphanaum, thì những người thu thuế hai drachma[[6]](#footnote-6)♣ đến hỏi Phêrô: “Thầy các ông không nộp thuế hai drachma sao?” 25Ông đáp: “Có chứ!”. Khi về tới nhà, Chúa Giêsu hỏi ông trước: “Simon, con nghĩ sao? Vua chúa trần gian bắt ai đóng sưu thuế? Con cái hay người ngoài?”. 26Phêrô đáp: “Thưa, người ngoài”. Chúa Giêsu liền bảo: “Vậy thì con cái được miễn. 27Nhưng để khỏi làm gai mắt họ, hãy ra biển thả câu, bắt lấy con cá câu được đầu tiên, mở miệng nó ra, con sẽ thấy một đồng statê[[7]](#footnote-7)♣, [gấp đôi phần thuế], con hãy lấy tiền ấy nộp cho họ phần của Thầy và phần của con”.

**CHƯƠNG 18**

***Người lớn nhất trong Nước Trời.***

1Khi ấy, các môn đệ lại gần Chúa Giêsu mà thưa: “Thưa Thầy, ai là người lớn nhất trong Nước Trời?”. 2Chúa Giêsu gọi một em nhỏ, đặt em ở giữa các ông 3và nói: “Amen, Thầy bảo các con: nếu các con không được tẩy sạch và trở nên như những trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời. 4Vậy ai tự hạ coi mình như em nhỏ này thì người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời. 5Còn ai tiếp đón một em nhỏ như thế này vì Danh Thầy, là đón tiếp chính Thầy.

***Cám dỗ phạm tội.***

6Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé nhỏ đang tin vào Thầy đây vấp phạm, thì thà treo cối đá lớn vào cổ người đó mà xô cho chìm xuống đáy biển còn hơn. 7Khốn cho thế gian, vì làm cớ cho người ta vấp phạm. Những duyên cớ vấp phạm sẽ có, nhưng khốn cho người gây nên vấp phạm. 8Nếu tay hoặc chân con làm cớ cho con vấp phạm, thì hãy chặt mà ném đi. Thà cụt tay cụt chân mà được vào cõi sống, còn hơn có đủ hai tay hai chân mà bị ném vào lửa đời đời. 9Nếu mắt con làm cớ cho con vấp phạm, thì hãy móc mà ném đi. Thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn hơn có đủ hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục.

***Dụ ngôn con chiên lạc.***

10Hãy coi chừng chớ khinh thường một ai trong những người bé nhỏ này, Thầy nói cho các con biết: vì các thiên thần của họ ở trên trời luôn được ở trước mặt Cha Thầy, Ðấng ngự trên trời. (11)12Các con nghĩ sao? Nếu một người có một trăm con chiên mà có một con đi lạc, lại không để chín mươi chín con kia trên vùng đồi núi mà đi tìm con chiên lạc sao? 13Và nếu tìm được, amen Thầy bảo các con, người ấy vui mừng vì con chiên đó còn hơn vì chín mươi chín con không bị lạc. 14Cũng vậy, Cha của các con, Đấng ngự trên trời không muốn một ai trong những người bé nhỏ này phải hư mất.

***Người anh em phạm tội.***

15Nếu người anh em con phạm tội, thì hãy đi nói cho anh ta biết lỗi, giữa con với một mình anh ta thôi. Nếu anh ta chịu nghe con, thì con đã thuyết phục được anh ta; 16nếu anh ta không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết dựa vào lời của hai hoặc ba nhân chứng; 17còn nếu anh ta vẫn không nghe, thì hãy cho Hội Thánh biết. Nếu ngay cả Hội Thánh mà anh ta cũng chẳng nghe, thì hãy xem anh ta như dân ngoại hay người thu thuế. 18Amen, Thầy bảo các con: điều gì các con cầm buộc dưới đất, thì cũng bị cầm buộc trên trời, và điều gì các con tháo cởi dưới đất, thì cũng được tháo cởi trên trời. 19Thầy còn bảo các con, nếu ở dưới đất, hai người trong các con hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Ðấng ngự trên trời, sẽ ban cho. 20Vì ở đâu có hai hoặc ba người họp lại nhân Danh Thầy, thì có Thầy ở ngay giữa họ”.

***Dụ ngôn gia nhân không biết tha thứ.***

21Bấy giờ, Phêrô đến thưa Chúa Giêsu: “Lạy Chúa, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha mấy lần? Có phải đến bảy lần không?”. 22Chúa Giêsu trả lời: “Thầy không bảo với con là đến bảy lần nhưng là đến bảy mươi lần bảy. 23Vì thế, Nước Trời cũng giống như chuyện một ông chủ kia quyết định thanh toán sổ sách với các gia nhân của mình. 24Khi bắt đầu kiểm tra, người ta dẫn đến ông chủ một người mắc nợ mười ngàn [nén] talen[[8]](#footnote-8)♣. 25Anh ta không có gì để trả, nên ông chủ ra lệnh bán anh ta cùng tất cả vợ con tài sản mà trả nợ. 26Bấy giờ, gia nhân ấy sấp mình xuống thờ lạy mà nài van rằng: “Thưa ngài, xin thong thả cho tôi, tôi sẽ lo trả hết”. 27Ông chủ của gia nhân ấy liền chạnh lòng thương, cho anh ta về và tha luôn món nợ. 28Nhưng vừa ra đến ngoài, anh ta gặp một người bạn, mắc nợ anh ta một trăm đồng đênari[[9]](#footnote-9)♣, anh ta túm lấy, bóp cổ mà nói: “Hãy trả số tiền mày nợ!”. 29Bấy giờ người đồng bạn quỳ sụp xuống năn nỉ: “Thưa anh, xin thong thả cho tôi, tôi sẽ lo trả hết”. 30Nhưng anh ta không chịu, và khi đi khỏi, anh ta đã tống người bạn vào ngục, cho đến khi trả hết nợ. 31Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của anh ta bất bình, mới đi trình bày với ông chủ của họ đầu đuôi câu chuyện. 32Bấy giờ ông chủ cho đòi anh ta đến và bảo: “Tên gia nhân độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho anh, vì anh đã van xin ta; 33còn anh, sao anh không thương xót bạn anh, như chính ta đã thương xót anh?”. 34Rồi ông chủ nổi cơn thịnh nộ, trao anh ta cho lính hành hạ, cho đến ngày anh ta trả hết nợ cho ông. 35Vì vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với các con như thế, nếu mỗi người trong các con không hết lòng tha thứ cho anh em mình”.

****

**“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.**

**“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.**

**“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.**

**Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

**Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.**

Khuyết danh (DoCat số 315)

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**PHỤC HƯNG THÁNH THỂ LÀ PHƯƠNG THUỐC GIẢI ĐỘC DUY NHẤT CHO CHỦ NGHĨA THẾ TỤC HÔM NAY**

**Vào đề**

Trong vòng 50 năm qua, nước Hoa Kỳ đã trải qua một sự biến đổi sâu xa từ một xã hội chủ yếu là Kitô giáo sang một xã hội càng ngày càng bị tục hóa. Ngày nay, với đà tiến triển của các phương tiện truyền thông xã hội, ảnh hưởng của nó còn gia tăng gấp bội. Trong khi nhiều người cho rằng sự biến đổi này là do các gương mù trong Hội Thánh và sự lỗi thời của Kitô giáo, thì một điều nghiên kỹ lưỡng hơn tiết lộ một kế hoạch có chủ ý được nêu lên trong Đệ Nhất Cương lĩnh của Chủ Nghĩa Nhân bản ([Humanist Manifesto I](file:///C:\Users\Admin\Downloads\Humanist%20Manifesto%20I)) năm 1933 (https://americanhumanist.org/what-is-humanism/manifesto1/). Bài này tìm hiểu ảnh hưởng của Chủ nghĩa này đối với xã hội đương thời và lý do sự lung lay đức tin của nhiều Kitô hữu, làm sáng tỏ các chiến thuật lừa đảo của nó và những hậu quả lâu dài mà nó gây ra đối với đức tin, nền giáo dục và các giá trị xã hội, cùng đề ra một liều thuốc giải độc cho nguy cơ này.

**Nghệ thuật Lừa đảo Tinh vi của Chủ nghĩa Nhân bản Thế tục**

Nếu là người Công giáo, bạn có thể sẽ đồng ý gần như 100% với chủ nghĩa Nhân bản Thế tục khi đọc sách vở hoặc các tài liệu tuyên truyền của chúng. Chúng sử dụng những ngôn từ hấp dẫn để tạo ấn tượng rằng chủ thuyết của chúng phù hợp với Giáo huấn Xã hội của Hội Thánh Công giáo. Các cụm từ rất có sức thuyết phục của chúng, như coi trọng “hạnh phúc con người”, đấu tranh để “hướng tới một thế giới quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, không có sự tàn ác”, liên quan đến “hệ sinh thái toàn cầu”, giải quyết những khác biệt “bằng cách hợp tác mà không dùng đến bạo lực”, “dấn thân cho sự đa dạng, và tôn trọng những người có quan điểm khác nhau nhưng nhân đạo…,” có thể làm cho nhiều người nghĩ rằng chúng có nhiều điểm phù hợp với giáo lý Công giáo. Trong mọi hoạt động tuyên truyền, chúng đều dùng những lời lẽ xảo quyệt để thu hút mọi người. Chúng đã ma quái lợi dụng chủ trương khoan dung và nhân ái của Công giáo để đánh lừa nhiều người Công giáo chân thành nhưng nhẹ dạ. Cuối cùng chúng dẫn họ vào cái bẫy ý thức hệ đã được giăng ra cẩn thận. Trong số những người rơi vào cái bẫy này có các tu sĩ, Linh mục, Giám mục và ngay thậm chí một số Hồng y.

**Phải hiểu Mục đích Nguyên thuỷ của chúng**

Để hiểu được nguồn gốc của Chủ nghĩa Nhân bản Thế tục, cần phải có một hành trình trở lại Đệ Nhất Cương lĩnh của chúng vào năm 1933. Được soạn thảo bởi các tư tưởng gia có ảnh hưởng rất lớn ở Hoa Kỳ như Raymond Bragg, John Dewey (Cha đẻ của nền Giáo dục Hiện đại) và Edwin H. Wilson, bản Cương lĩnh này đã đánh dấu một thời điểm quan trọng trong lịch sử trí tuệ. Nó định vị Chủ nghĩa Nhân bản Thế tục như một tôn giáo có tín điều riêng. Điều 8 của bản Cương lĩnh tuyên bố: “*Tôn giáo Nhân bản (Religious Humanism) coi việc nhận thức đầy đủ về nhân cách con người là mục đích cuối cùng của cuộc đời con người và tìm kiếm sự phát triển cũng như viên mãn của nó ở đây và bây giờ*”. Điều đáng chú ý, chủ nghĩa này thậm chí còn tự hào về việc có các tuyên uý riêng tại các đại học nổi tiếng như Harvard và MIT. Việc đưa các tuyên uý vào các tổ chức danh tiếng này càng nhấn mạnh tính thể chế hóa và ảnh hưởng của chủ thuyết này trong việc định hướng tương lai của đất nước, đặc biệt là trong lãnh vực giáo dục.

**Động lực của Đầu Thế kỷ 20**

Đệ Nhất Cương lĩnh của Chủ Nghĩa Nhân bản mở đầu bằng cách thừa nhận những thay đổi về văn hóa và trí tuệ vào đầu thế kỷ 20, khẳng định rằng *các niềm tin hữu thần theo truyền thống, chẳng hạn như Kitô giáo, đã lỗi thời và không được trang bị đầy đủ để giải quyết những thách đố hiện đại*. Chúng ủng hộ một sự thay đổi mô hình dựa trên lý trí, khoa học và cam kết đối với các giá trị nhân bản. Cương lĩnh tuyên bố rằng “*đã đến lúc cần phải thừa nhận rộng rãi những thay đổi tận gốc về niềm tin tôn giáo trên khắp thế giới hiện đại*”.

**Chấp nhận Thuyết Tự nhiên**

Trụ cột cơ bản của Đệ nhất Cương lĩnh Nhân bản là sự bác bỏ dứt khoàt những quan niệm về siêu nhiên. Những người theo chủ nghĩa Nhân bản biện minh cho một *vũ trụ hoạt động trong khuôn khổ tự nhiên, không có bằng chứng đáng tin cậy nào chứng minh sự hiện hữu của một vị thần hoặc các thế lực siêu nhiên*. Sự từ chối này không những chỉ là một phủ định mà còn là lời kêu gọi đón nhận sự hiểu biết theo khoa học và dựa trên các bằng chứng khoa học về thế giới. Cương lĩnh nhấn mạnh rằng *các tôn giáo hữu thần theo truyền thống đã không còn ý nghĩa và bất lực trong việc giải quyết các vấn đề nhân sinh trong thế kỷ 20*.

**Một nền Đạo đức dựa trên Kinh nghiệm và Nhu cầu của con người**

Lập trường đạo đức được nêu rõ trong Cương lĩnh nhấn mạnh đến sự cần thiết của *một nền đạo đức hay luân lý dựa trên kinh nghiệm và nhu cầu của con người*, khác biệt với các quy tắc luân lý tuyệt đối bắt nguồn từ các điều răn của tôn giáo. Những người theo thuyết Nhân bản Thế tục chối từ một nền luân lý tuyệt đối và ủng hộ một khuôn khổ luân lý đạo đức tương đối ưu tiên cho hạnh phúc cá nhân và xã hội, với những giá trị cốt lõi như lòng nhân ái, sự đồng cảm, sự khoan dung và công lý.

**Quyền Tự chủ và Trách nhiệm Cá nhân**

Ủng hộ quyền tự chủ của cá nhân, Cương lĩnh bác bỏ chủ nghĩa độc đoán và khuyến khích các cá nhân suy nghĩ độc lập, đưa ra những quyết định sáng suốt và chịu trách nhiệm về hành động của mình. Chúng lập luận rằng la bàn đạo đức và luân lý của các cá nhân cần được dựa trên lý trí, kinh nghiệm và nhận thức sâu xa về hậu quả của hành động của họ đối với chính mình và những người khác. *Một cá nhân có quyền làm bất cứ điều gì họ thích miễn là điều ấy không phương hại đến quyền lợi của người khác hay trật tự xã hội*.

**Sử dụng Giáo dục như một Phương tiện để Thống trị Thế giới**

Cương lĩnh coi giáo dục là nền tảng để xâyn dựng một thế Nhân bản Thế tục trong tương lai. Chúng chủ trương một nền giáo dục nuôi dưỡng việc suy nghĩ có phán đoán, có trình độ hiểu biết về khoa học và đặc tính nhân đạo. Chúng cổ võ một hệ thống giáo dục được thiết kế để trang bị cho các cá nhân những công cụ trí tuệ cần thiết ngõ hẩu vượt qua sự phức tạp của thế giới hiện đại.  Chúng tuyên bố rằng “*tôn giáo phải hình thành những hy vọng và kế hoạch của mình dưới ánh sáng của tinh thần và các phương pháp khoa học*.”

Không những chỉ kêu gọi, trong gần 100 năm qua, chúng đã *đưa ra những kế hoạch tỉ mỉ để gài người vào các trường đại học, kể cả các đại học và chủng viện Công giáo*, để tạo ra một tầng lớp trí thức mới theo mô hình của chúng. Và chúng đã thành công trong việc đào tạo một tầng lớp các nhà giáo mới đang điều hành nến giáo dục ở Hoa Kỳ từ Tiểu học đến Hậu Đại học, trong đó có cả các giáo sư Đại Chủng Viện.

**Công Bằng Xã hội và Kinh tế**

Cương lĩnh xem xét nghiêm túc các vấn đề về công bằng xã hội và kinh tế*, kêu gọi xóa bỏ sự phân biệt đối xử và bất bình đẳng*. Nó cổ võ một *khuôn khổ xã hội công bằng và hợp tác, ưu tiên cho hạnh phúc của tất cả các thành viên*. Nó thúc đẩy cam kết thực hiện một cuộc “cách mạng xã hội” và thiết lập “trật tự kinh tế xã hội hóa và hợp tác”. Chính chủ trương này đã thu hút được nhiều nhà lãnh đạo Công giáo theo chúng.

**Ảnh hưởng của Chủ nghĩa Nhân bản Thế tục trong Thế kỷ 21**

Các nguyên tắc được ghi trong Cương lĩnh Nhân bản này tiếp tục có ảnh hưởng sâu xa đến xã hội phương Tây trong thế kỷ 21. Chúng hình thành bối cảnh phát triển của kinh nghiệm con người, bác bỏ chủ nghĩa siêu nhiên, đón nhận lý trí và khoa học, đồng thời ủng hộ một nền luân lý đạo đức *lấy con người làm trung tâm*.

Chúng đã đạt được nhiều thành quả rất đáng kể trong việc thay thế các giá trị tôn giáo truyền thống bằng các học thuyết của chúng. *Qua việc đẩy Thiên Chúa ra khỏi các trường học và xã hội, chúng đã thay thế nền luân lý Kitô giáo bằng nền luân lý Nhân bản tương đối trong mọi khía cạnh của đời sống xã hội*. Chiến thuật lừa đảo của chúng đã ảnh hưởng rất lớn đến các Kitô hữu và các cơ cấu tôn giáo. Qua việc gài người vào hệ thống giáo dục trên 70 năm qua, chúng đang độc quyền thao túng nền giáo dục và chính trị Hoa Kỳ với một tầng lớp trí thức mới đã được chúng tẩy não.

Chúng đã thành công trong việc biến nhiều nhà trí thức và chính trị gia Công giáo thành những công cụ đắc lực của chúng. Những người này đang lợi dụng sự cởi mở của Hội Thánh Công giáo và địa vị của họ trong các cơ sở giáo dục để bóp méo Thánh Kinh và giáo huấn của Hội Thánh, đặc biệt là Giáo huấn Xã hội, theo chiều hướng của chúng. Chiến thuật này của Ma Quỷ là reo rắc sự lầm lẫn, nghi ngờ về các giáo huấn của Hội Thánh và tìm cách lung lay các tín hữu và chính Huấn Quyền. Những hiểu lầm về những giáo huấn mới nhất gần đây về việc chúc lành cho những cặp hôn nhân đồng tính là bằng chứng rằng làn khói độc hại của chúng đã lan rộng đến tận Rôma.

**Phục hưng Thánh Thể là Phương Thuốc Giải độc Duy nhất**

Trước khi được bầu làm Giáo Hoàng, Đức Bênêđictô đã cảnh báo trong công nghị rằng “*Chúng ta đang tiến đến một chế độ độc tải của thuyết tương đối*, là thuyết không nhìn nhận những gì là chắc chắn, và mục tiêu cao hơn của nó là ‘cái tôi và những ước muốn’ của chính con người.” Chủ nghĩa vị kỷ này cũng chính là chủ trương của chủ nghĩa Nhân bản Thế tục.

Trong cuốn tiểu sử được xuất bản bằng Tiếng Đức ngảy 4 tháng 5 năm 2020, Đức Bênêđictô đã cảnh giác về Chủ thuyết Nhân bản Thế tục rằng “Xã hội hiện đại đang trong tiến trình hình thành *một tín điều chống lại Kitô giáo, và việc chống lại tín điều này sẽ bị trừng phạt bằng vạ tuyệt thông xã hội*." Ngài nói rằng Hội Thánh Công giáo đang bị đe doạ bởi “một chế độ độc tài toàn cầu của những hệ tư tưởng có vẻ nhân bản”. Ngài lấy hôn nhân đồng tính, phá thai và việc “tạo ra con người trong phòng thí nghiệm” làm thí dụ.

Vào tháng 1 năm 2012, ngài đã nhắn nhủ một số Giám mục Hoa Kỳ trong chuyến hành hương *ad limina* tới Rôma, rằng: “*Điều cấp thiết là toàn thể cộng đồng Công giáo ở Hoa Kỳ phải nhận ra những mối đe dọa nghiêm trọng*… *do một chủ nghĩa thế tục cực đoan càng ngày càng được thể hiện trong các lĩnh vực chính trị và văn hóa… của người Mỹ*.” Ngài cảnh báo rằng, những đe doạ này thường “*được ngụy trang như một khẳng định về lợi ích của sự đa nguyên*.” Nhưng thực ra họ chỉ khoan dung với những gì thích hợp với các tiêu chuẩn suy nghĩ mà họ chủ trương phải áp đặt trên mọi người” - điều mà người Mỹ gọi là “*political correctness*.”  *Hậu quả thực sự của nó là xóa bỏ sự khoan dung đối với đức tin Kitô giáo, không cho các Kitô hữu được phép thể hiện đức tin của mình một cách hữu hình nữa.*

Để chống lại chủ thuyết này, Đức Bênêđictô đã đưa ra một giải pháp trong Kinh Truyền Tin ngày 26 tháng 6 năm 2011.  Ngài nói, “*Trong một nền văn hóa càng ngày càng mang tính cá nhân chủ nghĩa*, trong đó các xã hội phương Tây đang bị nhận chìm - và đang có xu hướng lan rộng khắp thế giới - ***Bí tích Thánh Thể là một loại 'thuốc giải độc'*** hoạt động trong tâm trí và trái tim của các tín hữu và liên tục gieo vào họ luận lý của sự hiệp thông, phục vụ, chia sẻ - nói cách khác, luận lý của Tin Mừng … Từ Bí tích Thánh Thể, Đức Kitô Phục sinh thực sự hiện diện giữa các môn đệ của Người và hoạt động với quyền năng của Chúa Thánh Thần. Và ở các thế hệ tiếp theo qua nhiều thế kỷ, Hội Thánh, bất chấp những hạn chế và lỗi lầm của con người, vẫn tiếp tục là một sức mạnh hiệp thông trên toàn thế giới.”

**Kết Luận**

Ảnh hưởng của thuyết Nhân bản Thế tục hiện nay có thể được ví như một trận cuồng phong đang bủa vây con thuyền Hội Thánh tứ bề. Với những sảo thuật tinh vi, những kẻ theo chủ thuyết này đã quyến rũ được rất nhiều người trong giới trí thức Công giáo, kể cả một số nhà lãnh đạo các đại học Công giáo lớn như Georgetown và Notre Dame cùng một số nhà lãnh đạo cao cấp của Hội Thánh. Đề cao cảnh giác trước các chiến thuật lừa đảo của Chủ nghĩa Nhân bản Thế tục là điều rất quan trọng, vì chúng được coi là công cụ hữu hiệu nhất trong tay Ma quỷ để chống lại Thiên Chúa trong thời đại chúng ta. Nếu không cảnh giác chúng ta sẽ có nguy cơ rơi vào cạm bẫy của chúng. Chỉ có Chúa Giêsu mới có thể thấy rõ sảo thuật tinh vi của chúng và có quyền năng chống lại chúng. Chúng ta phải bám chặt vào Chúa thì mới sống nổi. Và Chúa luôn hiện diện cùng chúng ta hằng ngày cho đến tận thế trong Bí tích Thánh Thể.

Ý thức được mối nguy hiểm này, Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ đã và đang thúc đẩy việc ***Phục hưng Thánh Thể***. Nhìn nhận rằng chỉ có Chúa Giêsu Kitô và Chúa Thánh Thần mới có thể dẫn dắt Hội Thánh đến mọi Chân lý, các ngài đã bỏ rất nhiều tâm lực để đề ra *kế hoạch Phục hưng Thánh Thể.* Trong năm Phục hưng Giáo Xứ này, các Giám mục tha thiết kêu gọi các linh mục đem bốn Trụ Cột của việc Phục hưng Thánh Thể ra thực hành trong giáo xứ của mình. Cử hành phụng vụ cho nghiêm trang và hấp dẫn, tổ chức những buổi học tập về Thánh Thể và Thánh Lễ để giáo dân có thể biết Chúa và yêu Chúa nhiều hơn, tạo những dịp cho giáo dân gặp gỡ Đức Kitô cách cá nhân trong Bí tích Thánh Thể, và cuối cùng đào luyện họ thành những môn đệ truyền giáo để họ đem Chúa Thánh Thể vào thế gian để cho thế gian được sống.

Chúa Giêsu đang kêu gọi bạn tham gia phong trào Phục hưng Thánh Thể và truyền bá Tình yêu đích thực của Người cho toàn thế giới để chống lại các sảo thuật của ma quỷ dưới bất cứ hình thức nào và bằng bất cứ phương tiện nào.

***Phaolô Phạm Xuân Khôi***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CAI SỮA VÀ CHIÊM NGẮM**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**CHÚA NHẬT II MÙA CHAY, NĂM B:**

**CAI SỮA VÀ CHIÊM NGẮM**

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3UU7iZm>

“**Chúa Giêsu đưa Phêrô, Giacôbê và Gioan cùng Ngài đi lên một núi cao, riêng biệt chỉ có họ thôi. Và Ngài biến hình trước mắt các ông”.** (Mc 9, 2)

“Số phận của mỗi Kitô hữu được viết **giữa hai ngọn núi: Golgotha, nơi cai sữa; và Taborê, nơi chiêm ngắm.** Phẩm chất đời sống đức tin của mỗi người được quyết định bởi **mức độ hy sinh và chiêm ngắm của họ!**” - Vima Dasan.



Kính thưa Anh Chị em,

Thật thú vị, ý tưởng ‘cai sữa và chiêm ngắm’ của Vima Dasan được gặp lại qua phụng vụ Lời Chúa Chúa Nhật hôm nay. **Sự trưởng thành trong niềm tin vào Thiên Chúa của bất cứ ai nhất định phải trải qua hai giai đoạn không thể thiếu trên ‘hai ngọn núi’ cuộc đời của họ!**

Thiên Chúa không nhặt những chiếc bình của con người để sử dụng mà trước hết không **cai sữa cho họ và huấn luyện họ**. Ngài đã huấn luyện từ xa cho Abraham, “Hãy rời quê hương, bà con và nhà cha ngươi để đến xứ Ta sẽ chỉ!”. Abraham phải dò dẫm, tập lắng nghe, và Thiên Chúa đã chuẩn bị ông bằng việc **cai sữa khỏi mọi tình cảm và của cải. Khắc nghiệt nhất là việc ông phải hiến tế Isaac, con ruột, trên núi Môrigia** - bài đọc một.



**Mùa Chay, ‘mùa lên núi’, mùa bạn học biết việc ‘cai sữa’, mùa hiến tế** những gì còn ràng buộc cái tôi vốn đang dính trết với những gì thuộc thế gian. Tuy nhiên, đừng lo! Thiên Chúa đã dự liệu. Núi **Môrigia, nơi Abraham hiến tế con, còn có tên là núi ‘Chúa sẽ liệu’;** ở đó, ông nhận biết một **Thiên Chúa có trái tim thương xót.** Ngài tha chết cho con ông! Nhờ đó, lòng tin của ông vào Ngài ngày càng tuyệt đối, và ông sẽ là **“Cha các kẻ tin”.** Phaolô hẳn đã nhớ lại ngọn núi ân phúc này để nói đến **cái chết không thể thiếu cho ơn cứu độ nhân loại vốn cũng đã xảy ra trên một ngọn núi ‘Chúa sẽ liệu’ khác,** “Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tiếc, nhưng đã **trao nộp vì hết thảy chúng ta**” - bài đọc hai.



**Bạn và tôi phải đến Môrigia, hoặc Golgotha đời mình, nơi chúng ta học cách ‘cai sữa’ và hiến tế những gì yêu quý nhất, ‘những Isaac’ đời mình;** đồng thời, **phải đến Taborê, nơi chúng ta sẽ học cách chiêm ngắm và cầu nguyện trong Thánh Linh.** Vấn đề của Kitô hữu thời hiện đại là **nhiều người không còn muốn đến bất kỳ ngọn núi phát triển tâm linh nào.** Và đó là lý do tại sao một số trong chúng ta chậm trưởng thành trong đời sống đức tin.

Một ngọn núi cấp thiết khác không thể thiếu trong đời sống là **ngọn núi chiêm ngắm và cầu nguyện**. **Trên Taborê, Chúa Giêsu tỏ cho các môn đệ thoáng thấy Ngôi Vị thần linh của Ngài.** Việc chứng kiến vinh quang thần tính nơi Thầy mình hẳn sẽ **giúp họ mỗi khi bị cám dỗ nản lòng hay tuyệt vọng trước những quẫn bách hoặc những đòi hỏi thánh thiện Ngài đặt ra.** Cũng thế, bạn và tôi hãy thường xuyên sống lại những giây phút ngọt ngào Chúa ban bằng việc **chiêm ngắm và cầu nguyện** hầu đủ sức vượt những chướng ngại cuộc đời.



Anh Chị em,

“**Chúa Giêsu đưa các ông đi lên một núi cao, riêng biệt chỉ có họ thôi**”. Tất cả chúng ta cần phải **rời xa nhau, thường xuyên lên những ngọn núi đời mình trong một không gian thinh lặng để tìm lại chính mình và nhận biết rõ hơn tiếng nói của Chúa**. Nhưng chúng ta **không thể ở lại đó!** Cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa trong chiêm ngắm và cầu nguyện truyền cảm hứng cho chúng ta một lần nữa để **“xuống núi” và trở về thung lũng, nơi chúng ta gặp nhiều anh chị em đang bị đè nặng bởi sự mệt mỏi, bất công, nghèo đói cả về vật chất lẫn tinh thần và nâng đỡ họ.**

****

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, **chẳng có cuộc lên núi nào là dễ chịu, cho con yêu mến việc ‘cai sữa và chiêm ngắm’** mà Chúa đã chuẩn bị cho con cách này cách khác!”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TRƯỜNG CA NẾP NHÀ NAZARETH**

***●*Francis Assisi Lê Đình Bảng**

*Hãy đến cùng Giuse  
Làng quê Nazareth  
Những chiều Đông giá rét  
Đêm bão tuyết Bethlem  
  
Hãy đến đấy mà xem  
Giữa đồng không mông quạnh  
Giữa buốt lạnh thấu xương  
Giữa trăm muôn khốn khó  
Chúa nằm trong máng cỏ  
Hơi thở ấm, bò lừa  
Áo mỏng và khăn thưa  
Tiếng Mẹ ru đò đưa  
Có Cha nhen bếp lửa  
Có lừa xẻ kéo cưa  
Có thêu thùa, canh cửi  
Có đi gửi, về thưa  
Nếp nhà Nazareth  
  
Rồi một hôm, lên đền  
Lễ về, lạc mất Con  
Đau lòng Mẹ héo hon  
Đau lòng Cha tan nát  
Mưa đầm đìa, nặng hạt  
Mưa nhoà nhạt đầu non  
Ôi, mưa nguồn, chớp bể  
Mẹ biết kể cùng ai  
Con tôi mười hai tuổi  
Hỏi mợ có thấy không  
Thưa ông, ông gặp cháu  
Mười hai tuổi, Con ơi  
Sao Con sớm ra đời  
Để chân trời, lạc Mẹ  
Để góc bể, lìa Cha  
Hỏi hết người gần xa  
Con đi đâu biền biệt  
  
Hãy đến cùng Giuse  
Người chở che, phù hộ  
Người nâng đỡ, giữ gìn  
Trong tình cảnh gian nguy  
Lúc hàn vi, khốn khó  
Người dang tay rộng mở  
Qua bão tố, gió giông  
Con vững tin một lòng  
Lúc qua sông, vượt biển  
Trong chinh chiến, loạn ly  
Cơn sầu bi, cơ cực  
Ôi, sông thì có khúc  
Nước khi đục, khi trong  
Bến bờ nào mênh mông  
Như tình Cha, nghĩa Mẹ  
  
Ai đồng xanh bắt trẻ  
Ai mắt lệ ngậm ngùi  
Ai đi ngược, về xuôi  
Ai nửa đời, nửa đoạn  
Ai trống vắng, neo đơn  
Ai trăm muôn bề bộn  
Ai thiếu thốn, khát khao  
Ai lao đao trăm nỗi  
Ai chìm nổi bọt bèo  
Ai đói nghèo, lam lũ  
Ai mặt ủ, mày sầu  
Ai cơ cầu, đòi đoạn  
Ai thuyền ván chông chênh  
Ai qua ghềnh, vượt thác  
Ai sa mạc hoang vu  
Ai ngục tù tăm tối  
Ai bối rối, lo toan  
Khi tan đàn, xẻ nghé  
Khi tay bế, tay bồng  
Khi long đong, chới với  
Khi trăm mối tơ vò  
Khi lòng động, lòng lo  
Khi sa cơ, lỡ bước  
Trong cô độc, cô đơn  
Trong buồn thương, nhung nhớ  
Ai goá bụa, tủi thân  
Ai lỡ lầm, va vấp  
Ai bước thấp, bước cao  
Ra sóng gió, ba đào  
Lênh đênh ngoài biển cả  
Nơi xứ lạ, tha hương  
Vời trông về cố quốc  
  
Hãy đến cùng Giuse  
Ai tìm thì sẽ thấy  
Ai trông cậy, vững tin  
Ai xin thì sẽ được  
Ai ước thì sẽ nên  
Ai bền tâm, vững dạ  
Ai vất vả trăm chiều  
Khi hồn xiêu, phách lạc  
  
Lạy Thánh Cả Giuse  
Người chở che, phù hộ  
Người nâng đỡ, giữ gìn  
Con phó thác, cậy tin  
Con tội tình, khốn khổ  
Người mở rộng vòng tay  
Mênh mang, bát nước đầy  
Con bơi giữa trùng vây  
Con từng giây đuối sức  
Con mệt lả, đứt hơi  
Con tơi bời, tuyệt vọng  
Con trông ngóng, đợi chờ  
Biết đâu là bờ bến  
Biết đâu là quê hương  
Lúc dâu bể, đoạn trường  
Khi nằm sương, gối đất  
Giữa tất bật, tang thương  
  
Lạy Thánh Cả Giuse  
Ai một chốn đôi quê  
Ai đi về gió bụi  
Ai lầm lũi, nắng nôi  
Ai trông đứng, trông ngồi  
Ai bồi hồi trăm mối  
Ai tóc rối, đầu tang  
Ai bẽ bàng duyên phận  
Ai kêu khấn, van nài  
Ai gánh nặng hai vai  
Ai dặm dài, hiu hắt  
Ai xác rác, xơ rơ  
Ai bụi bờ, sông nước  
Ai viễn xứ, tha hương  
Ai thập phương bá tánh  
  
Hãy đến cùng Giuse  
Xin dẫn đưa con về  
Dưới vòm cây Jesse  
Rợp lá cành xum xuê  
Với cây cao, bóng cả  
Con an trú một đời  
Con thầm hát, thảnh thơi…  
Lạy Giuse, Thánh Cả  
Lạy Thánh Cả Giuse*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Thiên Chúa Ngự Nơi Đền Thờ Nào?**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**Thiên Chúa Ngự Nơi Đền Thờ Nào?**

**Phêrô Phạm Văn Trung**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

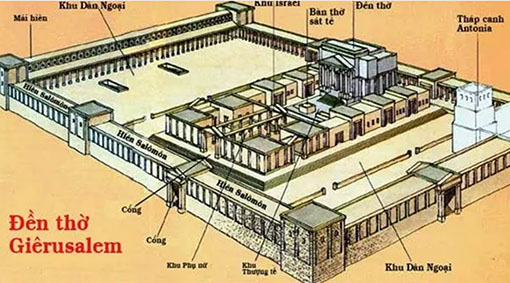
<https://bit.ly/3TjJTzp>

Trong đoạn Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy Chúa Giêsu trong đền thờ Giêrusalem vào thời điểm **Lễ Vượt Qua của người Do Thái.** Lễ Vượt Qua thu hút mọi người từ khắp Israel đến Giêrusalem để dâng của lễ. Thành phố sẽ chật cứng người, kể cả những binh lính Rôma được đưa đến với số lượng lớn để giữ gìn an ninh trật tự vì người Do Thái đang kỷ niệm ngày **Lễ Quốc Khánh của họ, ngày họ được giải phóng khỏi Ai Cập.**



1. **Bối cảnh của câu chuyện**

Đền Thờ được xây dựng để làm nơi cho dân Chúa tụ họp dâng lễ vật, ca ngợi và cảm nghiệm sự hiện diện của Thiên Chúa. Phần trung tâm của đền thờ là **Nơi Cực Thánh**, là nơi thầy thượng tế bước vào mỗi năm một lần trong ngày Lễ Xá Tội - Yom Kippur - יום כיפור, **nơi Thiên Chúa bày tỏ sự hiện diện của Ngài.** Qua nhiều năm, nhiều khoảng sân lộ thiên khác nhau đã được thêm vào để cho phép nhiều người tụ họp hơn, bao gồm cả sân dành cho dân ngoại, là các sắc dân không phải Do Thái. Mọi người từ khắp nơi trên đất nước, kể cả số ngoại kiều sống tại Israel, đến dự Lễ Vượt Qua của người Do Thái và dâng hy lễ xá tội, vì luật Môsê quy định rằng: “*Chúa phán với ông Môsê rằng: Hãy nói với Aharon, với các con nó cùng toàn thể con cái Israel, và bảo chúng: Bất cứ người nào, trong nhà Israel hoặc trong số ngoại kiều sống tại Israel, vì đã khấn hứa hay tự nguyện, mà dâng lễ tiến của mình, và tiến dâng Chúa làm lễ toàn thiêu thì* ***phải dâng một con đực toàn vẹn bắt từ đàn bò, chiên hay dê, nếu muốn được đoái nhận.*** *Các ngươi không được tiến dâng con vật nào có tật... con vật phải toàn vẹn, không có một tật nào, nếu muốn được đoái nhận. Con vật mù, què, bị cắt xẻo, lở loét, ghẻ, hắc lào, thì các ngươi không được tiến dâng lên Chúa... Các ngươi không được nhận những con vật như thế từ tay người nước ngoài, để tiến dâng làm thức ăn dành cho Thiên Chúa các ngươi: chúng bị thiến tức là có tật, chúng sẽ không được đoái nhận như lễ vật của các ngươi…* ***Khi các ngươi dâng Chúa hy lễ tạ ơn, hãy dâng thế nào để được đoái nhận... Ta là Chúa*”** (Lêvi 22:17-30). Với nhiều quy định chặt chẽ như vậy, mọi người không thể làm gì khác ngoài việc phải mua một con vật ngay tại các điểm buôn bán chung quanh Đền Thờ để hiến tế thay vì phải đi đường nhiều ngày với một con vật đến Đền Thờ. Có vẻ như nhiều người buôn bán khác nhau đã mở cửa hàng bên ngoài Đền Thờ, nhưng qua nhiều năm, những người buôn bán này ngày càng tiến gần hơn đến khu vực Đền Thờ, thậm chí **còn ở lại luôn trong sân Đền Thờ dành cho dân ngoại.** Người ta nghe thấy những tiếng ra giá và mặc cả số tiền mua bán chiên bò, bồ câu, đổi tiền. Tất cả diễn ra trong sân dành cho dân ngoại.



1. **Nhiệt tâm lo việc nhà Chúa**

Chúa Giêsu nhìn chung quanh và thấy chiên, bò, chim bồ câu. Ngài nghe thấy những tiếng kêu của những con vật này và có lẽ cả những tiếng đồng xu kêu lanh canh: **“*Ngài thấy trong Đền Thờ có những kẻ bán chiên, bò, bồ câu, và những người đang ngồi đổi tiền*”** (Ga 2:14). Chúa Giêsu phẫn nộ trước việc buôn bán, đổi chác tiền bạc và tất nhiên cả chuyện thu lời bất chính, đang diễn ra trong Đền Thờ **thay vì những lời cầu nguyện thưa chuyện với Thiên Chúa.** Đền Thờ Thiên Chúa đã bị biến thành một khu chợ và một hang trộm cướp. Ngài muốn dọn sạch sự hư hỏng này vốn đã phát sinh từ nhiều thập kỷ trước. **“*Ngài liền lấy dây làm roi mà xua đuổi tất cả bọn họ cùng với chiên bò ra khỏi Đền Thờ; còn tiền của những người đổi bạc, Ngài đổ tung ra, và lật nhào bàn ghế của họ*”** (Ga 2:15). Chúa Giêsu không nhắm phê phán những hành vi buôn bán này nhưng Ngài lên án việc chiếm lấy khuôn viên đền thờ để làm ăn: **“*Đừng biến nhà Cha Tôi thành nơi buôn bán*”** (Ga 2:16). Tại sao Chúa Giêsu lại quyết liệt và muốn tẩy uế Đền Thờ đến thế? Việc làm này của Chúa Giêsu là có chủ ý và mục đích. Ngài tự làm roi và “xua đuổi” họ ra ngoài: “*Ngài liền lấy dây làm roi mà xua đuổi tất cả bọn họ*” (Ga 2:15). Vì đối với Chúa Giêsu, **Đền Thờ được gọi là nhà cầu nguyện cho muôn dân nước,** thế mà ở đây những người buôn bán và những người đổi tiền đã ngăn cản muôn dân nước đến trước Thiên Chúa và dâng lời cầu nguyện lên Ngài như tiên tri Isaia đã nói: **“*Người ngoại bang nào gắn bó cùng Chúa để phụng sự Ngài và yêu mến Thánh Danh, cùng trở nên tôi tớ của Ngài,*** *hết những ai giữ ngày sabát mà không vi phạm, cùng những ai tuân thủ giao ước của Ta, đều được* ***Ta dẫn lên núi thánh và cho hoan hỷ nơi nhà cầu nguyện của Ta.*** *Trên bàn thờ của Ta,* ***Ta sẽ ưng nhận những lễ toàn thiêu và hy lễ chúng dâng, vì nhà của Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân*”** (56: 6-7). Thiên Chúa quan tâm sâu sắc đến việc dân Ngài **tuân giữ Giao Ước, phụng sự Ngài và yêu mến Thánh Danh,** dẹp bỏ **“*con của tội ác, là nòi giống của gian dối*”** (Isaia 57:4).

Thánh Gioan kể tiếp: “*Các môn đệ của Ngài nhớ lại lời đã chép trong Kinh Thánh:* ***Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân*”** (Ga 2:17). Lời đó lấy từ câu 6 trong Thánh vịnh 69. Trong bối cảnh Tin Mừng Gioan, nhìn bề ngoài, điều này đề cập đến lòng nhiệt thành mà Chúa Giêsu đang thể hiện, nhưng trong viễn cảnh lâu dài hơn, **Chúa Giêsu sẽ bị “*thiệt thân*” bằng cái chết bởi lòng nhiệt thành đối với vinh quang của Thiên Chúa.**

Đây là một suy nghĩ đầy thách đố: **Tôi có hết lòng “*nhiệt tâm lo việc nhà Chúa*” mỗi khi tôi bước vào một Thánh Đường không?** Tôi có thực sự quan tâm đến **vinh quang của Thiên Chúa không? Tôi có chấp nhận tiêu hao vì nhiệt thành với vinh quang của Thiên Chúa không?**

1. **Đền Thờ đích thực của Thiên Chúa Hằng Sống**

Các tư tế và những người lãnh đạo Do Thái nhận ra rằng hành động này của Chúa Giêsu rất quan trọng, một hành động có thể **gây chia rẽ chính trị, đưa đến những ảnh hưởng rất lớn lao.** Lần cuối cùng điều tương tự xảy ra là khi “*bàn thờ dâng lễ toàn thiêu đã ra ô uế*” bị Giuđa Macabê và quân lính của ông phá hủy 164 năm trước, trong một cuộc nổi dậy đem lại tự do cho dân Chúa một thời gian (1 Mc 4:26-45). Hành động của Chúa Giêsu được coi là **lời tuyên bố mình là Đấng Mêsia.** Vì thế họ thắc mắc về quyền hành của Chúa Giêsu và hỏi Ngài: **“*Ông lấy dấu lạ nào chứng tỏ cho chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế*?”** (Ga 2:18). Câu trả lời của Chúa Giêsu cho họ khiến nhiều người ngạc nhiên, Ngài nói; **“*Các ông cứ phá huỷ Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại*”** (Ga 2:19). Phản ứng của những người lãnh đạo cho thấy họ đã hiểu lầm Chúa Giêsu. Họ nghĩ Chúa Giêsu nói đến ngôi Đền mà họ đang đứng. Họ nghĩ đó là điều không thể: **“*Đền Thờ này phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong, thế mà nội trong ba ngày ông xây lại được sao*?”** (Ga 2:20). Thực ra Chúa Giêsu đang đề cập đến chính thân xác của **Ngài, là Đền Thờ đích thực của Thiên Chúa Hằng Sống.** Chúng ta có thể hình dung Chúa Giêsu **chỉ vào mình khi nói “*Các ông cứ phá huỷ Đền Thờ này đi*”** (Ga 2:19). Điều mà Chúa Giêsu muốn tỏ lộ là Ngài sẽ sống lại từ cõi chết. Chúa Giêsu đang **mặc khải một mầu nhiệm sẽ tỏ hiện trong tương lai sắp tới hơn là nói đến việc phá hủy và xây dựng lại một đền thờ vật chất.** Chúa Giêsu đang nói về nơi gặp gỡ của Thiên Chúa và con người, nơi đó không phải là một tòa nhà. **Đền Thờ Mới là thân xác của Ngài, con người của Ngài, nơi thánh thiện dành cho Thiên Chúa ngự trị.** Tất cả những thứ mà người Do Thái muốn tìm thấy trong đền thờ; sự sống, tình yêu, sự chữa lành và sự tha thứ, từ nay trở đi sẽ tuôn trào ra từ thân xác bầm dập bị đóng đinh, chết và sau đó được phục sinh vào ngày thứ ba. **Từ thân xác phục sinh của Ngài sẽ tuôn trào ra sự sống dư dật cho tất cả mọi người, không chỉ cho dân Israel.** **Chúa Giêsu là Ngôi Đền Mới nơi mọi người có thể đến với Thiên Chúa và tìm được sự sống.** Các môn đệ chỉ nhận ra tất cả những điều này sau khi Chúa Giêsu sống lại từ cõi chết: **“*Vậy, khi Ngài từ cõi chết trỗi dậy, các môn đệ nhớ lại Ngài đã nói điều đó*”** (Ga 2:22). Chính nhờ mặc khải này mà các môn đệ đã hiểu được rất nhiều về Chúa Giêsu và sứ mệnh của Ngài.



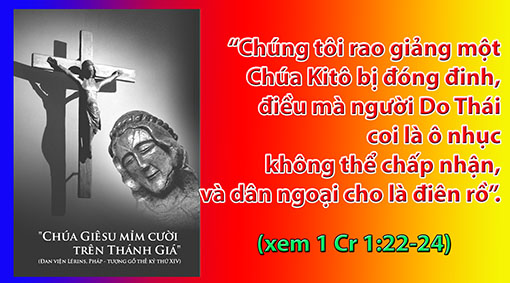
Trong thời gian Mùa Chay này, **tôi có muốn bước vào Đền Thờ Nội Tâm, đến tận Nơi Thánh Thiêng,** là cõi lòng sâu thẳm của mình, thường xuyên hơn và dành **nhiều thời gian hơn ở đó để lắng nghe tiếng Chúa không?** Tôi có muốn **làm mới lại Ngôi Đền Thờ Nội Tâm của tôi** để đào sâu mối tương giao của tôi với Chúa qua lòng yêu mến, quy hướng mọi sự trong cuộc đời mình về với Ngài không?



1. **Tin vào một Chúa Kitô bị đóng đinh, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa**

Lời đồn về Chúa Giêsu và những gì xảy ra tại Đền Thờ được lan truyền và nhiều người tin vào Danh Ngài vì đã thấy các phép lạ Ngài làm: **“*Trong lúc Chúa Giêsu ở Giêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, có nhiều kẻ tin vào Danh Ngài bởi đã chứng kiến các dấu lạ Ngài làm*”** (Ga 2:23). Tuy nhiên, Thánh Gioancho chúng ta biết rằng **“*chính Chúa Giêsu không tin họ,vì Ngài biết họ hết thảy*”** (Ga 2:24).

Mỗi chúng ta có nhiều mục đích khác nhau để theo Chúa Kitô và Chúa biết rõ lòng dạ chúng ta. Đây là lời nhắc nhở **chúng ta không nên theo Chúa Giêsu chỉ vì những phép lạ Ngài làm cho chúng ta hoặc vì những gì chúng ta có thể nhận được từ Ngài.** Niềm tin chỉ dựa trên các phép lạ mà không dựa trên thực tại đích thực được các phép lạ chỉ ra thì không đúng đắn. Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa: **“*Các ông mà không thấy dấu lạ điềm thiêng thì các ông sẽ chẳng tin đâu*!”** (Ga 4:48). Chúa Giêsu không tin tưởng những tín hữu nửa vời như thế. Thiên Chúa mong muốn chúng ta thờ phượng Ngài với **cõi lòng tinh trong và niềm tin yêu trọn vẹn vào Ngài,** không ẩn ý vị kỷ. Chúa Giêsu đã tùng phục tuyệt đối ý định của Thiên Chúa Cha: **“*Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng đã sai Thầy, và hoàn tất công trình của Ngài*”** (Ga 4:34), và Ngài muốn môn đệ của Ngài bước đi theo Ngài trên con đường đó, như Thánh Phaolô xác tín trong bài đọc thứ hai: **“*Trong khi người Do Thái đòi hỏi những điềm thiêng dấu lạ, còn người Hy Lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan,******thì chúng tôi lại rao giảng một Chúa Kitô bị đóng đinh, điều mà người Do Thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ.*** *Nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, dù là Do Thái hay Hy Lạp,* ***Đấng ấy chính là Chúa Kitô, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa*”** (1 Cr 1:22-24).



Tôi có luôn ý thức con người và ngay cả thân xác tôi đều là **Đền Thờ của Thiên Chúa, là “*nhà Cha tôi*” mà tôi không được phép “*biến thành nơi buôn bán*” không?** Tôi có kiên quyết bước theo Chúa Giêsu, tẩy uế **Đền Thờ là lòng dạ mình khỏi tội lỗi và mọi ước muốn ích kỷ để thực hiện trọn vẹn Thánh ý Thiên Chúa trong đời tôi không?** **“*Chính Ngài biết có gì trong lòng con người*”** (Ga 2:25).

***Phêrô Phạm Văn Trung,***

***Hẹn gặp lại***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**C CON NGƯỜI CẦN ĐƯỢC KHÍCH LỆ**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**61.** **CON NGƯỜI**

**CẦN ĐƯỢC KHÍCH LỆ**

****

**(Trích trong cuốn NHỮNG NÉT ĐẸP CỦA NGƯỜI MỤC TỬ)**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/43D2t7d>

Trong buổi họp phụ huynh cuối năm, thầy giáo viết 4 đề toán đơn giản trên bảng, đơn giản đến nỗi học sinh tiểu học cũng làm được… và tự tay lần lượt viết đáp án như sau:

2 + 2 = 4

4 + 4 = 8

8 + 8 = 16

**9 + 9 = 20**

Các bậc phụ huynh vừa thấy đáp án cuối cùng đều nhao nhao cả lên: **“Thầy đã tính sai một câu rồi.”**

Mọi người đều bất bình vì phép tính cuối của thầy giáo

Thầy giáo quay người lại, chậm rãi nói rằng: “Đúng vậy, mọi người đều đã nhìn thấy rất rõ, câu cuối này đã bị tính sai. Nhưng tôi đã giải **Đúng** 3 đề toán đầu tiên, tại sao lại không có ai khen tôi vậy, mà chỉ nhìn thấy 1 đề toán mà tôi đã tính **Sai?**”

Các bậc phụ huynh nghe vậy đều ngẩn cả người, cả căn phòng bỗng chốc im lặng như tờ.

“Kính thưa các phụ huynh, khi giáo dục con trẻ, **Điều Hay không nằm ở việc chúng ta đã phát hiện ra bao nhiêu chỗ sai của trẻ, mà nằm ở việc chúng ta đã dành bao nhiêu lời khen ngợi, động viên mỗi khi các em đã làm đúng“**, thầy giáo chầm chậm cất tiếng.

“Đúng vậy, mọi người đều đã nhìn thấy rất rõ, câu cuối này đã bị tính sai. Nhưng…

Hằng ngày bạn cho đứa trẻ kẹo. Rồi đến một ngày bạn không cho nó, chắc chắn rằng nó sẽ kêu khóc, căm ghét bạn nếu không đòi được kẹo. **Nó Không hề nhớ tất cả những lần bạn cho nó kẹo mà chỉ nhớ lần bạn Không Cho kẹo.** Đó là bài học trả giá cho sự không dạy dỗ con cái **biết nhận ra và ghi nhớ những Điều Tốt của người khác.**

Thực ra, con người ta chính là như vậy. Dù bạn có đối xử tốt với họ cả trăm lần nhưng **họ lại nhớ mãi một lần không thuận lòng, tất cả những việc tốt đẹp bạn đã làm, đều có thể bị quên lãng, chẳng có ý nghĩa gì.** **Đây là chính mặt trái trong Nhân Tính của con người: 100 – 1 = 0.**

Câu hỏi đặt ra là **tại sao chúng ta theo thói quen lại dễ dàng nhận ra và chấp nhất vào lỗi lầm của người khác.** **Tại sao ta thường không nghĩ nhiều đến điểm tốt của họ, trong khi thường thì nó nhiều hơn điểm xấu nhiều lần.** Và tại sao ta không nhớ những gì họ làm đúng mà chỉ nhớ lần họ làm sai, cho dù ta biết rằng mỗi người đều không hoàn hảo. Như **hai bàn tay không giống nhau cho dù nó được sinh ra từ một cơ thể?**

**Khi trong mắt ta họ chỉ có sai lầm và xấu xí,** thì tâm hồn ta liệu còn chỗ để những điều tốt đẹp ngự trị, như lòng bao dung, vị tha, thông cảm, sẻ chia? Thực sự rồi bạn sẽ hiểu rằng, **một chút sai lầm hay xấu xí nhỏ nhoi ấy không đáng để chúng ta mất đi bản tính Thiện trong mình.**

Vậy nên, **hãy trân quý những điều tốt ở người khác, ghi nhớ điểm tốt của họ thay vì chỉ chăm chăm nhìn vào điều xấu ít ỏi mà họ có,** hay **chỉ nhớ về sai lầm của họ, đừng vô ý làm tổn thương họ chỉ vì những việc nhỏ nhặt.**

**Bao dung với sai lầm của người khác, cho họ cơ hội thay đổi, lấy tâm tha thứ mình mà tha thứ cho người thì hết thảy những gì bạn nên có đều sẽ có.**

**Con người giống như một chiếc ly, chứa quá nhiều thứ xấu thì sao có chỗ cho những điều tốt đẹp?**

(nguồn Đại Kỷ Nguyên)

Thùy Hương đang học thêu. Cô đang **tập thêu** một cách chú tâm sung sướng. Với sự hài lòng và hãnh diện, cô giơ chiếc khăn đang thêu lên để chiêm ngắm công trình tuyệt vời của mình. Đoạn cô đưa đến cho mẹ để nhờ mẹ chỉ cho cách phải làm thế nào để hoàn tất công trình sắp hoàn thành của cô. “Thùy Hương, chỗ này không được, bà mẹ nói. Con nhìn xem. Chỗ này con phải làm thế này thì nó đẹp hơn. Cái này quá dài, nó xem ra luộm thuộm. Tại sao con không lấy nó ra và làm lại. Nó coi bộ sẽ đẹp hơn”. **Nét mặt của Thùy Hương thay đổi, từ phấn khởi thích thú thành chán chường buồn bã. Cô thở dài và nhếch môi khẽ nói: “Con chả muốn làm gì nữa bây giờ. Con muốn đi ra ngoài mẹ ơi!”**

Những **lời phê bình của bà mẹ đã làm tiêu tan nỗi sung sướng và niềm kiêu hãnh của Thùy Hương**. **Câu nói: “Con phải làm thế này thì nó đẹp hơn” không phải là một lời khích lệ.** Nó ám chỉ công trình đã được làm không tốt đủ, không đáng để làm mẫu mực. Cái mà Thùy Hương nghĩ là đẹp lại trở thành luộm thuộm đối với mẹ cô. **Sự đề nghị nên tháo ra và làm lại là một điều không thể chấp nhận được đối với cô bé**. Đó là một lời hoàn toàn thiếu khích lệ. Vì thế, cô bé đã bỏ dở công việc đang làm và quay sang làm một công việc khác. Mẹ cô có thể dễ dàng quan sát được kết quả của lời nói mình khi nhìn thấy nét mặt cũng như phản ứng của con bà hoàn toàn thay đổi.

**Tại sao cứ phải đi tìm những cái bất toàn, những khuyết điểm để nêu ra khiến người nghe cảm thấy chán nản, xuống tinh thần.** Chúng ta có thể dùng một phương cách khác xem ra hữu ích hơn trong việc chỉ dạy con cái để khuyến khích chúng tiếp tục công việc một cách thích thú, chẳng hạn như nói: **“Cưng ơi, đẹp lắm! Những đường kim của con rất dễ thương**, bà có thể vừa nói vừa chỉ cho cô bé một số đường nét đẹp mà nó đã làm. Khi con hoàn thành tác phẩm này chúng ta sẽ treo nó trong nhà tắm”. Như vậy, **người mẹ cùng với con, cả hai cùng thưởng thức tác phẩm ấy và xem đó như một công trình hữu ích và quí giá.**

Khi người mẹ chỉ cho cô bé thấy những đường nét nho nhỏ mà nó đã hoàn tất một cách tốt đẹp, bà đã khuyến khích cô bé tiếp tục để hoàn thành tác phẩm với một sự khéo léo tuyệt vời hơn. **Chúng ta chỉ có thể gầy dựng trên ưu điểm chứ không phải trên khuyết điểm.** Cần chú ý nhiều hơn đến những đường nét đẹp của tác phẩm mà cô bé đã cố gắng làm. Nhiều khi bố mẹ cũng **cần phải có can đảm để nói lên những lời khích lệ con cái tiếp tục tiến bước với một kinh nghiệm mới.**

Peter Barlow một người bạn cũ. Ông có con chó và con ngựa, và ông đã mất suốt cuộc đời của mình để đi trình diễn. Tôi thích xem ông huấn luyện những con chó cho chương trình hành động của ông. Tôi nhận thấy rằng lúc con chó tỏ ra có một chút tiến bộ, ông này vỗ về và khen tặng nó và **cho nó thịt để tưởng thưởng nó về điều đó.**

Điều đó không có gì mới. Những nhà huấn luyện động vật đều đã dùng những phương cách đó cho nhiều thế kỷ.

Tôi lấy làm lạ **tại sao chúng ta không dùng cách thế đó để làm thay đổi những con người mà chúng ta muốn sử dụng?** **Tại sao không dùng miếng thịt mà lại dùng roi? Tại sao không dùng lời khen mà lại dùng lên án?** Chúng ta **hãy ca tụng ngay cả những tiến bộ nho nhỏ. Chính điều đó gây cảm hứng người khác tiếp tục tiến bộ.**

Jess Lair nói rằng: **Lời khen giống như ánh mặt trời đem lại hơi ấm cho tâm hồn con người. Chúng ta không thể nở hoa hay lớn lên mà không có nó.** Nhưng rất tiếc, hầu hết chúng ta chỉ sẵn sàng mang lại cho kẻ khác những làn gió chỉ trích. Trong vài cách thế, chúng ta chỉ miễn cưỡng trao ban cho những bạn bè một vài câu khen ngợi làm ấm lòng.

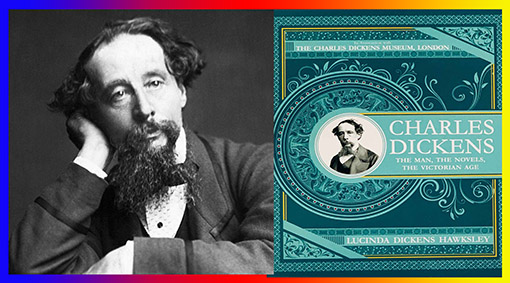
Tôi có thể nhìn lại cuộc đời tôi và xem ở đâu **một vài lời ca tụng đã làm thay đổi toàn thể tương lai của tôi.** **Bạn có thể nói những điều như thế về cuộc đời của bạn không?** **Lịch sử thì đầy những mẫu gương sáng chói do nguồn sức mạnh của cảm hứng do lời ca tụng mang lại.** Chẳng hạn, cách đây nhiều năm, một đứa bé 10 tuổi đang làm việc trong một hãng ở Naples. Nó ước ao trở thành một ca sĩ, nhưng **vị thầy giáo đầu tiên của nó làm nó thất vọng.** Ông nói: con không thể hát. Con không có giọng hát chút nào. Lời nói như làn gió làm tiêu tan tất cả.

Nhưng mẹ nó, **một người đàn bà nhà quê nghèo nàn, quàng tay trên vai nó, ca tụng nó và nói với nó rằng bà biết nó có thể hát được, bà đã nhìn thấy một sự tiến bộ và bà đã đi chân không để dành tiền cho nó đi dự những lớp học nhạc.** Lời ca tụng và khuyến khích của bà mẹ nhà quê đó đã **làm thay đổi cuộc đời của đứa con trai mình. Cậu bé đó chính là Enrico Caruso và cậu bé đã trở thành danh ca opera vĩ đại và nổi tiếng nhất ở tuổi của cậu ta.**

****

Vào đầu thế kỷ 19, một chàng thanh niên ở Luân Đôn ước vọng trở thành một nhà văn. Nhưng mọi sự xem ra là đi ngược lại. Cậu chỉ được đến trường để học trong vòng 4 năm. Cha cậu bị tù treo vì không thể trả tiền nợ. Cậu thanh niên thường phải chịu đói. Sau cùng cậu kiếm được công việc dán nhãn lên những chai trong một nhà kho lớn và ban đêm ngủ trên căn phòng nằm dưới mái nhà với 2 đứa trai khác. Cậu không còn tin tưởng bao nhiêu vào khả năng viết lách của mình đến nỗi cậu kín đáo và bí mật gởi bản thảo của mình vào nửa đêm để không ai có thể nhạo cười nó. Và tất cả những câu chuyện đều bị từ chối. Cuối cùng, ngày huy hoàng đến khi một câu chuyện được chấp nhận. Thật vậy, **cậu không được trả một đồng xu nào cả cho bài viết nhưng nhà xuất bản ca tụng cậu bé. Nhà xuất bản đã chú ý đến cậu.** Nó hồi hộp đến nỗi đi lang thang trên các đường phố với những giọt nước mắt lăn trên đôi gò má.

Lời ca ngợi, sự lưu ý mà nó nhận được qua việc cho in một câu chuyện của nó đã làm thay đổi cả cuộc đời nó, vì nếu không có sự khích lệ đó, có lẽ nó phải tiêu tan suốt cuộc đời làm việc trong xưởng đầy những cứt chuột. Bạn có thể đã nghe về cậu bé đó. **Tên của cậu bé là Charles Dickens.**

****

Một đứa trẻ khác ở Luân Đôn, công việc của nó là một thư ký trong một gian hàng bán thực phẩm khô. **Nó phải dậy sớm lúc 5 giờ sáng, lau dọn gian hàng và làm việc vất vả 14 giờ một ngày.** Đó là một việc làm không có gì thích thú. Sau 2 năm, nó không thể chịu đựng được nữa. Vì thế, một buổi sáng kia nó thức dậy, **không chờ ăn sáng, nó lội bộ 25 cây số để nói chuyện với má nó đang làm công việc giữ nhà cho người ta.** Nó lo lắng, nó năn nỉ mẹ nó. Nó khóc. **Nó nói: nó sẽ tự tử nếu nó phải làm việc ở đó nữa.** Bấy giờ nó viết một lá thư dài và rất cảm động gởi cho ông hiệu trưởng trường cũ của nó, **nói rằng tâm hồn nó buồn phiền tan nát, không còn muốn sống nữa.** Ông hiệu trưởng có **lời khen nó và nói với nó rằng nó thật sự là một đứa thông minh và thích hợp với những việc tốt hơn,** và ông muốn cho nó một công việc của nghề thầy giáo.

**Lời ca tụng đó đã làm thay đổi cả tương lai của cậu trai đó và đã gây một ấn tượng kéo dài về lịch sử văn chương của Anh quốc.** Cậu trai nầy về sau vừa tiếp tục học vừa viết vô số sách bán chạy nhất và đã kiếm được cả hàng triệu triệu đô la với ngòi bút của mình. Có lẽ bạn đã nghe về cậu nầy. **Tên của cậu là H. G. Wells.**

**Dùng lời khen thay vì chỉ trích là quan niệm căn bản chỉ đạo của B.F. Skinner.** Ông là một tâm lý gia lừng danh, bằng những thực nghiệm với con vật và với con người đã cho thấy rằng: **khi sự chỉ trích được làm giảm nhẹ và sự ca tụng được nhấn mạnh, những điều tốt người ta làm sẽ được gia tăng, và những điều xấu sẽ giảm đi vì thiếu sự chú ý.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**“Hôm nay các bạn đã ăn gì”?**

**LECTIO DIVINA**

**Tác phẩm:**

**“HÃY NUÔI MÌNH BẰNG LỜI”**

**Nguyên tác:**

**Nourris-toi de la Parole**

**Père Christophe de Dreuille**

****

**Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ**

**Tủ Sách Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi vdeo tại đây:

<https://bit.ly/49eb4kW>

**“Hôm nay các bạn đã ăn gì”?**

Chúng ta hãy nên **dành cho Lời Chúa chỗ nhất**, và xin Chúa dạy cho chúng ta **hiểu điều chính Lời của Ngài nói với chúng ta**. Chương 55 của Sách ngôn sứ Isaia sẽ giúp chúng ta. Chính từ suy niệm về bản văn Kinh Thánh này mà chúng tôi khởi sự trình bày về Lectio divina.

**Suy niệm chương 55 Sách Ngôn Sứ Isaia**

*Đến cả đi, hỡi những người đang khát, nước đã sẵn đây!  
Dầu không có tiền bạc, cứ đến mua mà dùng;  
đến mua rượu mua sữa, không phải trả đồng nào.****Sao lại phí tiền bạc vào của không nuôi sống,*** *tốn công lao vất vả vào thứ chẳng làm cho chắc dạ no lòng?****Hãy chăm chú nghe Ta, thì các con sẽ được ăn ngon,  
được thưởng thức cao lương mỹ vị*** *(Is 55, 1-2).*

Ngôn sứ tác giả của ***Sách An Ủi*** *(Sách Isaia chương 40 đến 55)* **ngỏ một Lời hy vọng, cứu độ, ban sức sống với dân của mình đã kiệt quệ, bị bóc lột tơi tả trong thảm cảnh Lưu Đày.** **Với một dân bất trung, ngôn sứ** **mặc khải sự trung thành không lay chuyển của Chúa; với một dân thấy mình coi như bị tiêu diệt, ngôn sứ loan báo “một điều mới”, một khởi đầu, lời hứa một tương lai rộng mở.**

Để có thể thành lời hứa như vậy, Lời cần phải được tiếp nhận; theo hình ảnh của ***Người Tôi Tớ*** dân cần phải để cho Chúa ***mở tai*** mình, ngõ hầu ***lắng nghe như một môn đệ*** và dân phải chấp nhận để cho Lời này ***đánh thức mình vào mỗi buổi sáng.***

Con đường sống mà ngôn sứ mặc khải hệ tại ở việc chấp nhận thay đổi từ ***cảnh bị làm cho hổ nhục*** đến ***sống khiêm tốn***. Dân đã tưởng rằng tự sức mình, mình đã đủ mạnh, đến độ dám chắc là mình không còn cần đến Chúa, lại đã bị hổ nhục vì mất đi tất cả những gì dân tưởng là có, tất cả những gì tích lũy và cậy dựa trên đó. Chính trong hoàn cảnh này, vào cuối sứ điệp, ngôn sứ đã đề nghị một điểm tựa mới, vững chắc và trường cửu, điểm tựa do chính Chúa ban tặng **“*Ân Huệ Lời Chúa”*.** Chương 55 xoay quanh thực tại chính yếu này, sự hoán cải của dân: đổi từ ý muốn quyền lực, tự chủ đến khiêm tốn và dễ dạy, **để tiếp nhận một Lời đã được ban cho như nước ban sinh lực, bánh mỹ vị nuôi sống.**

**Con người là một hữu thể khát vọng**

*“Thật vậy, tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các con, và đường lối các con không phải là đường lối của Ta - sấm ngôn của Đức Chúa.* ***Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các con, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các con chừng ấy”***(Is 55, 8-9)*.*

Lời sấm của ngôn sứ Isaia diễn tả qua những câu trên đây **có hai ý nghĩa:** **Con người mang trong mình khát vọng to lớn và không thể thỏa mãn, đó là muốn hiểu thấu ý nghĩa cuộc sống của mình, và hiểu thấu lý do hiện hữu trong thế gian này.** **Con người tìm hiểu những tư tưởng của Chúa, muốn điều khiển những đường lối của chương trình sáng tạo; nhưng con người thất bại không thể đạt được kết quả nó muốn đắc thủ do chính nó tìm kiếm.**

Những cố gắng vô ích này, trong Kinh Thánh, mang những tên ***kiêu ngạo*, *thờ ngẫu tượng*.** Con người, tìm kiếm chiếm đoạt trái của cây biết lành biết dữ, thực tế mắt của nó chỉ mở ra để nhìn thấy sự trần trụi của mình *(St 3)*. Có đem tất cả sự khôn khéo tài giỏi để dựng một tháp chạm tới trời, con người cũng **chỉ gặp thấy một kinh nghiệm phũ phàng về cái hão huyền của dự phóng của nó, về cái hỗn độn, cái tàn phế, sập đổ** (St 11). Có tìm mọi cách trèo lên trời cao, vượt qua ngàn mây để sánh ngang với Đấng Tối Cao, con người cũng sẽ **phải nhào xuống vực thẳm** (x. Is 14). Vâng, đó là kiêu ngạo, một cám dỗ to lớn của con người tự đắc chế ngự sự khởi đầu của cuộc sống của mình để điều khiển lúc kết thúc và xếp đặt suốt thời gian sống theo ý mình. Bởi vì **con người tìm kiếm để trở thành là khởi nguồn của chính mình, muốn chiếm chỗ của Đấng Hóa Công, không muốn lệ thuộc vào ai khác ngoài chính mình.** Với tất cả những cố gắng, tất cả khoa học của mình, con người phải nhận một sự thật hiển nhiên này là trong thực tế con người **chỉ như gió thoảng.** Những công nghệ giàn giáo thông minh nhất, những kỹ thuật cao siêu nhất, thay vì có thể lấp đầy khoảng trống giữa thế giới trên trời và thế giới nhân loại, **lại chỉ làm cách xa trời hơn nữa, hoàn toàn và mãi mãi ngoài tầm với của con người, vượt qua tất cả những phương tiện con người dùng.** Chỉ cần đọc Sách Giảng Viên để có thể chân nhận điều đó.

Nếu Kinh Thánh **vạch trần ảo tưởng và sự phù phiếm của kiêu ngạo, Kinh Thánh cũng làm nổi bật sự thất bại của ước muốn con người;** đó là điều mà việc thờ ngẫu tượng cho thấy. Khi đau đớn nhận thức rằng không bao giờ mình có thể đạt tới trời cao, con người sẽ tìm biện pháp giải quyết bằng cách hạn chế ước muốn của mình vào những thực tại xét rằng nó có thể điều khiển, đến độ kéo Thiên Chúa xuống tầm những gì nó có thể tưởng tượng từ những trải nghiệm riêng của nó. **Nó tạo cho mình những vị thần theo hình ảnh của nó, giống nó để nó có thể làm chủ.** Không những thần tượng này không làm nó thỏa mãn mà lại còn lôi kéo nó theo mình. Theo hình ảnh các thần tượng, câm nín, điếc đặc, bất động và nói tóm, vô hồn, **con người có nguy cơ đánh mất lời nói, việc lắng nghe, hành động, và cuối cùng mất cả tâm hồn mình:** những thần tượng quả thực là những nhân chứng của chính những người đã tạo ra chúng (x. Is 48, 9). Thánh Grégoire de Nysse nhắc lại: **“Bản tính nhân loại được biến đổi tùy theo sự tự do nghiêng chiều của mình”.**

****

**Hoán cải khát vọng**

Tuy nhiên dẫu có thường hay đi trệch đường vì quá kiêu ngạo hay quá phù phiếm tin theo ngẫu tượng, **ước muốn của con người vẫn là một thực tế rất tốt *(nhân tri sơ, tính bản thiện!)*.** Những câu cuối cùng của Kinh Thánh nhấn mạnh đến điều đó và nói lên một lời mời gửi tới con người khát vọng, con người của ước muốn (Kh 22, 17). Bản văn của ngôn sứ Isaia cho biết con người không thể đạt được những tư tưởng của Chúa, và hiểu được đường lối của Ngài, nhưng Chúa không chỉ hài lòng về nhận định cay đắng này. Ngược lại Chúa lưu ý đến ước vọng của con người và khởi đi từ nhận định này Chúa mặc khải cho con người một phương cách mới - và độc nhất - để làm thỏa mãn con người. **Ước muốn hiểu ý nghĩa cuộc đời mình đã được Đấng Tạo Hóa ghi sâu vào tận đáy lòng con người,** như cây biết lành biết dữ được trồng chính giữa vườn xưa. Nhưng chỉ có Chúa mới là người cho phép chúng ta đi vào đó, **như Ngài muốn và theo cách Ngài muốn.** Vì chỉ có Ngài mới biết được điều gì sẽ có thể hợp với ước muốn này và làm cách nào để cho nó thỏa mãn.

Vâng, Chúa muốn rằng, ***mắt con người được mở ra***, nhưng phải nhờ một ***lương thực đến từ trời***; Ngài muốn rằng con người có thể ***lên tới trời***, nhưng chính Ngài tặng cho ***chiếc thang*** để nhờ đó trèo lên được. Ngài muốn rằng chúng ta ***vượt lên trên các tầng mây***, và ngay cả cao hơn nữa, bởi vì nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, ***chúng ta được ở trên trời cao***. Cuối cùng **trong mầu nhiệm Nhập Thể, trong con người của Chúa Giêsu Kitô,** **trời đã xuống rất gần đất**, tuy nhiên không có gì lẫn lộn, từ nay nhân loại được mời thông hiệp với Người Con, và trong Người Con này, ***được tự do đến với Cha*,** được có cái kinh nghiệm sống sự liên hệ mới mẻ được diễn tả qua mầu nhiệm làm con mà tiếng của Cha mặc khải cho chúng ta: ***“Những gì của Cha đều là của Con”*** (Lc 15, 31; Ga 17, 10). Các Giáo Phụ thường nhắc lại: **Trở thành Chúa là điều có thể**, nhưng với điều kiện là ***không phải không có Chúa***, cũng ***không phải nghịch lại với Chúa***, nhưng phải là ***bởi*** Chúa, ***với***Chúa và ***trong*** Chúa. **Không còn là vấn đề chiếm hữu, chế ngự, nhưng là để mình được gặp, được tạo hình; nói tóm là để mình được yêu.**

***“Hãy tìm Đức Chúa khi Ngài còn cho gặp,  
kêu cầu Ngài lúc Ngài ở kề bên.****Kẻ gian ác, hãy bỏ đường lối mình đang theo,  
người bất lương, hãy bỏ tư tưởng mình đang có  
mà trở về với Đức Chúa - và Ngài sẽ xót thương -,  
về với Thiên Chúa chúng ta,   
vì Ngài sẽ rộng lòng tha thứ”* (Is 55, 6-7)*.*

Con người sẽ không lầm đường lạc bước nếu **hướng ước muốn của mình về Thiên Chúa**, nhưng làm thế vẫn chưa đủ. Còn phải thực hiện một sự **hoán cải tận căn, chưa từng có, một sự hoán cải mà bản văn của ngôn sứ Isaia phản ánh.** Nhận biết rằng sự tìm kiếm của con người phải được sự kiếm tìm của Chúa đi trước. Quả **thật trước khi con người tìm kiếm Thiên Chúa thì Chúa đã làm mọi cách để con người có thể tìm gặp được Ngài.** Ngài tìm đến gần gũi kẻ lìa xa Ngài. Ngài ban cho kẻ tội lỗi ơn tha thứ và Ngài cho phép kẻ có tội đi vào trong chương trình của Ngài. Do vậy chỉ cần con người tiếp nhận điều được ban cho mình.

Chúng ta quá biết rõ rằng thật khó cho con người nhận ra được sự lệ thuộc cần thiết và sống còn này, **đồng ý chấp nhận lệ thuộc và yêu mến sự lệ thuộc này.** **Tại sao phải cố công để mua cho được cái được niềm nở tặng ban cho?** **Tại sao lại quá khó khăn tiếp nhận, khi chỉ cần đưa tay lên, mở rộng tay ra để đón nhận?** Con người cố công theo đuổi chinh phục một điều thiện trong khi Thiên Chúa muốn ban cho con người một mối liên hệ chỉ cần khiêm tốn tiếp nhận là được!

**Tiếp nhận một Lời được ban cho**

*“Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời  
không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất,  
chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nẩy lộc,  
cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói có bánh ăn,  
thì* ***Lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta,  
sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả,  
chưa thực hiện ý muốn của Ta,  
chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó”***(Is 55, 10-11).

Trong vài câu trích dẫn trên đây, Lời của Chúa được định nghĩa như **của ăn, thức uống** (nước, rượu, sữa, bánh, thức ăn béo bổ); bây giờ được mặc khải như mưa lành cho phép đất sinh hoa trái và sản xuất thức ăn cần thiết. Khai triển hình ảnh này diễn tả những đặc tính chính yếu của Lời Chúa. Trước hết, **Lời này xuất phát từ trời cao, đến từ Thiên Chúa**. **Lời là sự liên lạc (thông hảo) giữa trời và đất, giữa đất và trời, có nghĩa là như chiếc thang thật của Giacóp.** Lời có thể đảm bảo sự liên hệ giữa hai chiều kích này dù rất xa nhau. Lời có thể lấp đầy khoảng cách được nhắc đến trong những câu trích dẫn trên đây. **Lời được ban cho nhưng không,** **chỉ do ý muốn của Đấng ban phát Lời.** **Lời này là một lời chúc phúc. Lời chứa đựng và mặc khải ý muốn của Chúa.** Lời cũng có khả năng thực hiện điều Lời nói. Lời tỏ bày một sức mạnh sinh động, phong phú. Không có Lời, đất sẽ vô sinh và trái đất sẽ không thể thực hiện được mục đích nảy sinh hoa trái của nó. Cuối cùng, như mưa lành, Lời không chỉ rơi xuống đất, nhưng thấm nhuần trong đất; sự tiến triển này được bày tỏ trong bản văn nói đến các sự kiện ***tưới, làm nảy sinh, mọc mầm, cho hoa trái.***

**Vào Đất Hứa**

Trong ngôn ngữ Kinh Thánh, mưa phúc lành được liên kết với Đất Hứa (x, Đnl 11). Ngôn sứ đã chủ ý trình bày như thế qua những lời nói với dân của ông đang bị lưu đày. Đất Hứa này, mà Chúa quan tâm chăm sóc, nơi yên nghỉ, vững bền, với ơn ban dồi dào, trở thành hình ảnh trái tim con người mà Lời Chúa đến làm cho sống động. Từ nay không còn cần phải “lam lũ với chân lấm tay bùn” nữa như ngày xưa trong nước Ai Cập. Có nghĩa là sự phong phú phì nhiêu của con tim chúng ta trước hết không phải do những cố gắng của chúng ta. **Từ nay phần chúng ta phải làm đơn giản chỉ là tiếp nhận, sẵn sàng đón mưa lành của Lời,** ***“phụng sự Chúa bằng trọn vẹn con tim, với hết cả tâm hồn”*.**

Như vậy **Lời được ban cho ai biết tiếp nhận và giữ Lời, suy niệm Lời. Lời cho phép con người mang hoa trái và làm cho con người tràn đầy niềm vui và hoan lạc:**

*“Phải, các con sẽ ra đi mừng rỡ hân hoan,  
rồi lũ lượt kéo về bình an vô sự.  
Trước mặt các con, đồi núi sẽ cất giọng reo hò,  
cây cỏ ngoài đồng sẽ vỗ tay.  
Cây bách vươn cao thay bụi rậm,  
cây sim lớn mạnh thế tầm ma,  
để Đức Chúa được lừng danh nức tiếng,  
được ghi nhớ ngàn năm và truyền tụng muôn đời”*

(Is 55, 12-13).

**Lời Chúa trong Truyền Thống Kitô giáo:**

**Chứng từ của thánh Césaire**

*Chúng ta phải rất lưu tâm đừng để Lời Chúa không có trong thành này, hoặc có mưa mà quá trễ hay quá hiếm* (x. Am 4, 7)*. Vì không có gì phải nghi ngờ, nếu đất mà thiếu mưa thì hoa trái chẳng có hoặc có mà chẳng ra gì. Hoa trái của tâm hồn cũng thế nếu chúng không nhận được sương hay mưa của Lời Chúa, hoặc có nhận được mà quá trễ. Vì chưng* ***Lời Chúa được sánh với sương và mưa****, điều mà anh chị em biết hơn tôi, Lời Chúa công nhận điều đó khi nói:* ***“Giáo huấn của Tôi như giọt mưa thánh thót, Lời Tôi dạy bảo tựa sương sa, khác nào mưa rơi trên cỏ, giống như nước đổ xuống đồng xanh”***(Đnl 32, 2).

Những lời trên đây là của thánh Césaire, giám mục giáo phận Arles vào đầu thế kỷ thứ VI (Sermons au peuple, 1, 15). Thánh nhân là một nhân chứng ngoại hạng về sự kiện các Giáo Phụ gắn bó với việc thực hành Lectio divina. Thánh nhân áp dụng phuơng pháp sư phạm của Chúa theo truyền thống Kitô giáo, từ Origène đến Cassien, đã không ngừng vạch ra con đường. Trong thời gian huấn luyện tại đan viện Lérins, vị giám mục thời danh của miền Provence đã được Lời Chúa nuôi dưỡng, và có được hạnh phúc theo những lời khuyên của thánh Cassien cho các vị tiền nhiệm của ngài. Đứng đầu giáo phận Arles, ngài luôn luôn quan tâm **đưa Kinh Nguyện Lời Chúa ra khỏi khuôn viên đan viện để cống hiến kho tàng và sự phong phú của Lời Kinh này cho tất cả tín hữu thuộc giáo phận của ngài, trước tiên cho các linh mục, các phó tế, nhưng cũng cho tất cả giáo dân thuộc đủ mọi thành phần.**

Vào đầu thế kỷ XXI này, Đức Giáo Hoàng Bênêđíctô XVI, theo cùng chiều hướng với Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, lặp lại ước vọng của Công Đồng Vaticanô II trong Hiến Chế Tín Lý Mặc Khải Dei Verbum, **đã không ngừng cổ võ *“truyền thống cổ xưa, nhưng luôn luôn hiện đại”* về Lectio divina.** Được gìn giữ cách trân trọng và phát triển trong đời đan tu, nhưng hôm nay không nên chỉ dành riêng cho đời sống tu trì, mà phải **đề nghị làm hành trình thiêng liêng cho tất cả mọi người đã chịu Phép Rửa để ánh sáng của Lời Chúa thánh hóa họ và hướng dẫn họ trong cuộc sống.**

Thiết tưởng trong những trang này không cần phải trích dẫn toàn bộ tài liệu rất phong phú về Lectio divina của các giáo phụ và của đan tu; đã có nhiều tác phẩm làm việc này và chúng ta có được niềm vui là có thể dễ dàng tìm đọc được. Về phần chúng tôi, chúng tôi trân trọng khuôn mặt tuyệt vời của thánh giám mục Césaire, luôn luôn dấn thân rao giảng Tin Mừng cho dân được ủy thác cho ngài. Ngài luôn lưu tâm đến đời sống đức tin của dân thành Arles cũng như những người dân quê ở các làng mạc xa xôi. Thánh nhân đã có can đảm này là lên tiếng với tất cả mọi thành phần của giáo phận của ngài để **khuyến khích họ tiếp cận trực tiếp với toàn bộ Kinh Thánh - Cựu Ước cũng như Tân Ước** -, không hạn chế, không ngăn cấm bất cứ điều gì, **ngài có một niềm tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh của Lời này và vào tác động của Chúa Thánh Thần trong các tâm hồn.**

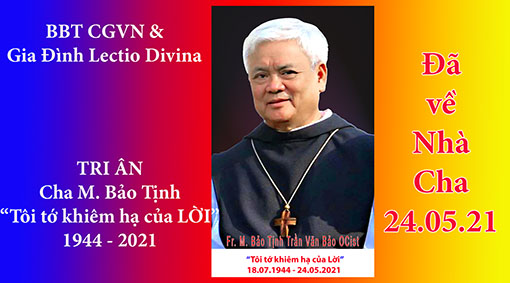
**Ngài yêu cầu các tiến chức linh mục phải đọc toàn bộ Kinh Thánh ít là bốn lần trước khi được thụ phong.** Ngài mở mang các xứ đạo vùng quê. Vào một thời mà thường việc rao giảng chỉ dành riêng cho giám mục, thánh nhân đã yêu cầu các linh mục cũng như các phó tế thường xuyên giảng Lời Chúa để tất cả mọi người có thể hiểu được ý nghĩa của những bản văn Kinh Thánh, và nhờ vậy có thể sống bằng Lời Chúa mà ngài coi là như **“ánh sáng của tâm hồn và lương thực vĩnh hằng của mình”**. Cũng như Jean Chrysostome, ngài không ngừng mời gọi các tín hữu thuộc giáo phận của ngài, học thức hay vô học, giáo sĩ hay giáo dân, **“tiếp nhận Lời Chúa với một con tim khát vọng”**. Ngài xin mọi người lưu ý rằng nếu việc suy niệm Kinh Thánh tạo nên lương thực đích thật cho tâm hồn, **tại sao thường chúng ta lại quá bận tâm đến của ăn vật chất cho thân xác, mà ít lưu tâm nuôi dưỡng tâm hồn mình hằng ngày?**

Vào cuối ngày, thánh giám mục rất thường đặt một câu hỏi liên quan đến việc suy niệm Lời Chúa. Câu hỏi này đã trở nên thời danh: ***“Chúng ta đã ăn gì hôm nay? Chúng ta đã có những thức ăn nào?”*** (Vita, II, 31)?

Để giúp các Kitô hữu tiếp cận Lời Chúa, với khả năng mục vụ tuyệt vời, thánh nhân đã dùng đến những tưởng tượng phong phú, sử dụng những hình ảnh thân thuộc nhất và tìm ra những phương thế cụ thể để giúp giáo dân đến được với lương thực thiêng liêng này hằng ngày. Thánh nhân so sánh **Kinh Thánh như những bức thư được Thiên Đàng gửi đến mời các tín hữu hưởng những hạnh phúc của Nước Chúa.** Những bản văn khác biệt nhau của Kinh Thánh không khác gì ***những cây thực phẩm làm cho lương thực thêm phong phú*;** hai giao ước làm nên *bánh lái con tàu Giáo Hội* để điều khiển con tàu này theo đúng phương hướng. Ngài nhắc đến ***cái cày của Phúc Âm* và *lưỡi cày là Thánh Giá*** để giúp cho tâm lòng chúng ta đem lại hoa trái. Ngài so sánh việc **rao giảng Lời Chúa là phân phát của bố thí cho tâm hồn.** Ngài không ngần ngại nói rằng **“thiếu Lời Chúa, tâm hồn sẽ chết”.** Ngài mời gọi các tín hữu của ngài tránh những chuyện “ngôi lê đôi mách”, ba hoa tầm phào vịn cớ giải trí để dành thời gian cho việc suy niệm Kinh Thánh: “Những khi đêm như dài ra liệu có ai có thể ngủ hết giờ mà không đọc Kinh Thánh ít là 3 giờ? (Sermons au peuple, 6, 2) *(Nếu chúng ta thấy lời khuyên này là quá đáng không thực hiện nổi, đừng quên rằng 3 giờ đồng hồ mà thánh giám mục đề nghị cũng vẫn còn ít hơn số giờ mà ngày nay mỗi ngày người Pháp dành ngồi chầu trước mặt truyền hình!)*. Cuối cùng, **ngài mời gọi người giàu nhưng không biết chữ chia sẻ của cải vật chất cho kẻ nghèo mà biết chữ, ngược lại những người này bố thí lại bằng việc đọc Lời Chúa cho người giàu đó nghe.** Thánh Césaire nhắc lại: **“Bằng cách này hay cách khác, người thường đọc Kinh Thánh thì nói chuyện với Chúa”.**

**Lời nguyện chúc tụng**

Sau khi đã suy niệm dựa trên chương 55 của sách ngôn sứ Isaia và được soi sáng bởi một gương của truyền thống Kitô giáo, chúng ta có thể để cho Lời này của Chúa Giêsu làm vang động trong đôi tai của chúng ta: ***“Nếu con nhận biết ơn của Chúa”!*** Với thánh vịnh gia, chúng ta hãy để cho đôi môi chúng ta thốt lên lời kinh nguyện chúc tụng ngợi khen Đấng đã ban lương thực: ***“Còn Chúa, lạy Chúa, Chúa đã rộng mở tay ban và cho tất cả mọi vật sống được ăn uống thỏa thuê”*** (x. Tv 145). Và tiếp nối thánh Césaire, chúng ta hãy tự hỏi mình: ***“Vậy hôm nay chúng ta đã ăn gì”?*** **Lời nào của Chúa sẽ là lương thực cho chúng ta hôm nay?**

****

***(Còn tiếp)***

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SỨ ĐIỆP TỪ CUỘC KHỔ NẠN CỦA CHÚA GIÊSU**

**SỨ ĐIỆP TỪ CUỘC KHỔ NẠN CỦA CHÚA GIÊSU**

**Lm. Micae Trần Minh Huy, PSS**

#### *II*

##### Nhà Tiệc Ly

Chúng ta tiếp tục những bí mật tình yêu. Thầy sẽ nói cho con biết tại sao Thầy muốn rửa chân cho các tông đồ của Thầy trước bữa tiệc ly.

Trước hết, chính là để làm cho các linh hồn hiểu rằng Thầy ước ao biết bao cho họ được trong sạch, trước khi rước Thầy trong bí tích Thánh Thể.

Kế đến, là để nhắc nhở cho các linh hồn chẳng may sa ngã nhớ rằng họ luôn luôn có thể tìm lại được sự trắng sạch đã mất, nhờ bí tích thống hối.

Chính Thầy đã rửa chân cho các tông đồ của Thầy, để những ai dâng mình làm việc tông đồ biết noi gương Thầy mà hạ mình khiêm nhượng, trước những linh hồn tội lỗi, cũng như những linh hồn khác, đã được giao phó cho họ, và đối xử dịu ngọt với tất cả những linh hồn ấy.

Thầy thắt lưng bằng một giây vải để chỉ cho họ rằng người tông đồ phải thắt lưng bằng khổ hạnh và bỏ mình, nếu muốn chinh phục các linh hồn một cách hiệu quả.

Thầy cũng muốn dạy cho họ có lòng bác ái lẫn cho nhau, luôn luôn sẵn sàng sửa lầm lỗi của người lân cận, nghĩa là che giấu những lầm lỗi đó, tha thứ mà không bao giờ phao truyền những lầm lỗi đó ra.

Sau cùng, nước mà Thầy đã đổ xuống trên chân các tông đồ của Thầy là hình ảnh lòng nhiệt thành thiêu đốt Trái Tim Thầy cho phần rỗi thế gian.

Vào giờ nầy, lúc mà ơn cứu chuộc nhân loại đã đến gần, Trái Tim Thầy không thể giữ nổi bao nhiệt tình, và Tình yêu vô cùng của Thầy đối với các linh hồn không thể chịu bỏ họ mồ côi được.

Để chứng tỏ cho họ tình yêu ấy, và ở lại với họ cho đến tận thế, Thầy muốn hiến mình làm lương thực, sự nâng đỡ, sự sống, và là TẤT CẢ cho họ.

Nơi Nhà Tiệc Ly, khi thiết lập Bí tích Thánh Thể, Thầy muốn làm cho mọi linh hồn biết được những tình cảm của Trái Tim Thầy, và làm thấm nhập vào lòng họ tình yêu hằng thiêu đốt Thầy!

Chính trong lúc nầy, Thầy thấy được suốt qua dòng thời gian, tất cả những linh hồn được Mình Thầy nuôi dưỡng, được Máu Thầy giải khát, và những kết quả thiêng liêng họ đã thu lượm được nhờ Mình Máu Thầy.

Máu vô tội của Thầy sẽ làm phát sinh đức thanh sạch và trinh khiết trong biết bao con tim. Trong biết bao quả tim khác, Máu Thầy nhóm lên ngọn lửa nhiệt tình bác ái. Biết bao nhiêu người tử đạo vì tình yêu đang qui tụ lại giờ nầy trước mắt và trong Trái Tim Thầy. Biết bao nhiêu linh hồn, sau khi đã phạm vô vàn tội trọng và suy yếu vì bạo lực của dục vọng, đã đến tìm lại được sức mạnh, bằng cách nuôi mình với bánh Thánh Thể.

Ai có thể thấu hiểu được những tình cảm xâm chiếm Trái Tim Thầy lúc bấy giờ? Những tình cảm vui mừng, yêu thương, dịu dàng, ngọt ngào... Và nào ai có thể hiểu được những nỗi đắng cay của Trái Tim Thầy?

Con hãy ra đi trong Bình An của Thầy và đừng sợ gì hết. Máu của Thầy không cạn, và chính Máu đó đang thanh luyện con.

#### *III*

**Mầu Nhiệm Thánh Thể**

**Những chán nản của Trái Tim Chúa**

Con hãy viết cho các linh hồn. Thầy muốn bày tỏ cho họ nỗi đắng cay Trái Tim Thầy phải uống trong bữa tiệc ly. Vì nếu niềm vui của Thầy đã lớn lao dường nào, khi nghĩ đến những linh hồn nhận Thầy làm của ăn, làm bạn đường, và suốt dòng thời gian, Thầy nhận được nơi họ những bằng chứng thờ phượng, đền tạ và yêu mến,... thì nỗi buồn phiền của Thầy cũng không phải là nhỏ, khi nhìn thấy bao nhiêu linh hồn khác bỏ rơi Thầy, hoặc không tin cả vào sự hiện diện thực sự của Thầy nữa.

Biết bao nhiêu con tim nhơ uế vì tội lỗi khiến Thầy không thể vào đó được. Và biết bao nhiêu Thịt Máu Thầy bị chà đạp, để rồi nên cớ luận phạt cho vô số các linh hồn! Ôi, lúc đó Thầy còn thấy biết bao phạm thánh, sỉ nhục, lăng mạ nhằm chống lại Thầy!

Biết bao nhiêu giờ, biết bao nhiêu đêm, Thầy phải ở quạnh hiu nơi Nhà Tạm! Và biết bao nhiêu linh hồn từ chối những lời kêu gọi thống thiết tình yêu Thầy đã gởi đến cho họ, từ chỗ lập cư nầy đây!

Con đừng quên đường dẫn đến Nhà Tạm. Con hãy để những tình cảm của Trái Tim Thầy thấm nhập vào lòng con.

Chính vì yêu thương các linh hồn mà Thầy làm tù nhân trong phép Thánh Thể. Thầy ở lại đó, để trong hết mọi lúc đau khổ, họ có thể đến tìm an ủi bên Trái Tim dịu ngọt nhất trong mọi trái tim, bên Người Thầy Tốt Lành Nhất trong tất cả những người Thầy, và bên Người Bạn không bao giờ bỏ rơi bạn mình.

Thánh Thể là phát minh của Tình Yêu. Và tình yêu đó phải tiêu hao mòn mỏi vì lợi ích của các linh hồn, song chẳng tìm được sự đền đáp yêu thương.

Thầy ở lại với những người tội lỗi để cứu vớt họ và ban cho họ Sự Sống. Thầy vừa là lương y vừa là thần dược chữa lành mọi tật bệnh phát sinh bởi bản chất hư hỏng của họ. Nhưng đổi lại, họ chạy xa Thầy, lăng nhục Thầy, khinh miệt Thầy!

Ôi, hỡi những người tội lỗi đáng thương, các con đừng tránh xa Thầy. Đêm ngày Thầy chờ đợi các con ở nơi Nhà Tạm. Thầy không quở trách tội ác của các con đâu, nhưng Thầy sẽ rửa chúng trong Máu các vết thương của Thầy. Các con đừng sợ. Các con hãy đến với Thầy. Các con biết Thầy yêu thương các con dường nào!

Còn các con, hỡi các linh hồn dấu yêu của Thầy, tại sao các con lại ở lạnh nhạt và dửng dưng với Tình yêu của Thầy? Thầy biết rằng những nhu cầu của gia đình các con, công việc và học hành của các con, cùng những yêu sách của thế gian, không ngừng hối thúc các con. Tuy nhiên, các con không tìm được một giây lát nào để đến cho Thầy một bằng chứng tình yêu và biết ơn sao? Ôi, các con đừng để bị kéo lê bởi trăm ngàn mối bận tâm vô ích. Các con hãy dành lấy một lúc, để thăm viếng và đón rước Người Tù của Tình Yêu.

Nếu thân xác các con lên cơn suy yếu hay ốm đau, các con không để thời giờ chạy tìm thầy thuốc để chữa các con lành sao? Vậy các con hãy đến với Đấng có thể đem lại cho linh hồn các con thần lực và sinh khí. Các con hãy "bố thí" tình thương cho Người Tù Thiên Chúa của các con, Người hằng kêu gọi, chờ đợi và ước mong các con.

Tất cả những tình cảm đó xâm chiếm Thầy trong bữa tiệc ly. Nhưng Thầy chưa nói với con những gì chất chứa trong Trái Tim Thầy, khi nghĩ đến những linh hồn tuyển chọn của Thầy, là những linh mục, tu sĩ đó con!

Bây giờ con hãy đi bình an và đừng quên rằng Trái Tim Thầy yêu thương con. Còn con, con có yêu thương Thầy không?

#### *IV*

**Mầu nhiệm Thánh Thể,**

**Mầu nhiệm tình thương cho các linh hồn tuyển chọn.**

Thầy đến tỏ cho con mầu nhiệm lớn lao nhất của Tình Yêu, và của tình yêu đối với các linh hồn tuyển chọn và dâng hiến của Thầy.

Lúc lập bí tích Thánh Thể, Thầy đã nhìn thấy các linh hồn đặc sủng được nuôi dưỡng bằng Mình và Máu Thầy. Nơi Thánh Thể Thầy, những người nầy tìm được thần dược cho những yếu đuối của mình, những người khác lại tìm được lửa thiêu hủy sự khốn cùng và đốt lên lửa tình yêu.

Tất cả hợp nhất trong cùng một mục đích, như trong một khu vườn mà mỗi người dâng lên Thầy đóa hoa ngát hương của mình. Thầy sẽ sưởi ấm những đóa hoa cần sức nóng, và Thánh Thể của Thầy sẽ là Mặt Trời tỏa nắng trên chúng. Thầy sẽ tìm đến an ủi nơi những người nầy, ẩn náu nơi những người nọ, nghỉ ngơi nơi những kẻ kia. Hỡi các linh hồn rất yêu dấu, các con có biết thật dễ dàng biết bao để an ủi, giấu ẩn và cho một vị Thiên Chúa nghỉ ngơi không?

Vị Thiên Chúa đó thương yêu các con vô cùng. Sau khi giải phóng các con khỏi ách nô lệ tội lỗi, Ngài đã gieo vào lòng các con nguồn ơn khôn sánh là Ơn kêu Gọi và đã lôi kéo các con cách nhiệm mầu vào Vườn Lạc Cảnh của Người. Vị Thiên Chúa đó vốn là Đấng Cứu Chuộc các con, lại đã tự hiến làm Bạn Thiết Nghĩa của các con nữa. Chính Người nuôi dưỡng các con bằng Mình Cực Sạch và giải khát các con bằng Máu Châu Báu của Người.

Nếu các con ốm đau thì Ngài là Lương Y, các con hãy đến với Ngài, Ngài sẽ chữa các con lành. Nếu các con lạnh giá, các con hãy đến với Ngài, Ngài sẽ sưởi ấm cho các con. Chính ở trong Ngài mà các con tìm được an nghỉ và phần thưởng. Vậy các con đừng xa tránh Ngài, vì Ngài là Sự Sống. Và khi Ngài xin các con an ủi Ngài, các con đừng làm tổn thương Ngài bằng sự từ chối...

Ôi cay đắng dường nào khi Thầy nhìn thấy vô số linh hồn được tràn trề đặc ân của Thầy lại trở nên nguyên cớ đau khổ cho Trái Tim Thầy! Thầy không luôn luôn là Thầy sao? Thầy đã thay lòng đổi dạ đối với các con rồi sao? Không, tình yêu của Thầy không hề đổi thay, và cho đến tận cùng thời gian, Thầy vẫn mãi mãi yêu thương các con cách riêng.

Nếu các con có đầy dẫy khốn cùng thì Thầy đã rõ biết và ánh mắt dịu hiền của Thầy không hề ngoảnh đi khỏi các con đâu. Trái lại, Thầy hết lòng mong mỏi các con đến với Thầy, không phải chỉ để nâng đỡ những khốn cùng của các con, mà còn để ban tràn đầy những ơn mới cho các con.

Nếu Thầy xin tình yêu các con, các con đừng từ chối. Thật dễ dàng để yêu mến chính Đấng vốn là Tình Yêu biết bao!

Nếu Thầy có đòi hỏi cái gì đắt giá đối với bản tính các con, thì đồng thời Thầy cũng ban cho các con ân sủng và sức mạnh cần thiết để các con chiến thắng.

Thầy đã chọn các con hầu mong các con đem lại cho Thầy nguồn an ủi. Vậy các con hãy để Thầy ngự vào linh hồn các con, và nếu các con có điều gì bất xứng với Thầy, các con hãy nói cách khiêm tốn nhưng với lòng tin cậy rằng: "Lạy Chúa, Chúa biết rõ những hoa và quả của vườn con..., xin Chúa hãy đến và chỉ cho con những gì con phải làm để ngay từ lúc nầy, vườn con nở ra cánh hoa Chúa đang mong đợi".

Với linh hồn thưa cùng Thầy như vậy, với lòng ước ao thực sự muốn chứng tỏ tình yêu của nó cho Thầy, thì Thầy sẽ trả lời: "Hỡi linh hồn dấu yêu, nếu con muốn vườn con trổ ra chiếc hoa mà Thầy ưa thích, thì con hãy để chính tay Thầy canh tác mảnh vườn, cày xới miếng đất. Hãy để Thầy hôm nay nhổ đi những rễ xấu, quấy rầy, cản trở mà con không đủ sức để tiêu diệt chúng đi...

Nếu Thầy có xin con hy sinh những sở thích hoặc tính khí của con, chẳng hạn một cử chỉ bác ái, nhẫn nại hay bỏ mình, một bằng chứng về lòng nhiệt thành, vâng lời hay khổ hạnh, thì đó chính là phân bón làm cho đất thêm màu mỡ phì nhiêu đem lại nhiều hoa trái. Cuộc chiến thắng chính mình con đó sẽ đem lại ánh sáng cho người tội lỗi. Sự buồn chán chịu đựng cách vui vẻ sẽ xoa dịu vết thương nó đã gây cho Thầy, sẽ đền tạ sự xúc phạm và tha thứ lầm lỗi. Sự khiển trách mà con bình tĩnh chấp nhận trong vui vẻ mua lấy cho các linh hồn mà sự kiêu căng làm cho mù quáng, ơn nhận lấy ánh sáng và khiêm tốn xin ơn tha thứ".

Nếu con để cho Thầy tự do hành động, Thầy sẽ làm tất cả những điều ấy trong linh hồn con. Bấy giờ những cánh hoa sẽ nở ra nhanh chóng và con sẽ là nguồn an ủi cho Trái Tim Thầy. Thầy tìm sự an ủi ấy và Thầy muốn gặp được nó nơi những linh hồn tuyển chọn của Thầy.

"Lạy Chúa, Chúa biết rõ là con đã quyết định để Chúa thực hiện nơi con những gì đẹp lòng Chúa. Nhưng than ôi, con đã sa ngã và làm mất lòng Chúa. Chúa có còn tha thứ cho con là kẻ quá khốn nạn và chẳng phụng sự Chúa được gì cả không?"

"Có chứ, hỡi linh hồn dấu yêu của Thầy, ngay cả những sa ngã của con cũng được dùng để an ủi Thầy. Con đừng nản lòng, vì cử chỉ khiêm tốn mà tội lỗi của con bó buộc con làm đó đã an ủi Thầy nhiều hơn là nếu con không sa ngã. Con hãy can đảm lên mà tiến tới và để Thầy làm việc trong con".

Đó là điều mà Thầy đã nhìn thấy trong khi lập bí tích Thánh Thể. Tình yêu nung đốt Thầy trở nên Lương Thực cho các linh hồn nầy, vì Thầy ở lại giữa loài người không phải chỉ để sống với những người trộm lành, nhưng còn để nâng đỡ những người yếu đuối và dưỡng nuôi những kẻ bé nhỏ. Chính Thầy sẽ làm cho chúng lớn lên và nên mạnh mẽ. Thầy sẽ được an ủi trong những ước vọng tốt đẹp của họ và Thầy sẽ được an nghỉ trong những khốn cùng của họ.

Than ôi, giữa những linh hồn tuyển chọn của Thầy đó, phải chăng không có ai là nguyên nhân đau khổ cho Thầy? và tất cả đều bền đổ cả chăng? ...

Đó là tiếng kêu đau khổ thốt ra từ Trái Tim Thầy. Tiếng rên siết mà Thầy muốn làm cho các linh hồn đều nghe được.

Con an ủi Thầy khi con hoàn toàn phó thác cho Thầy. Hãy để Thầy nói với con những bí ẩn của Thầy cho các linh hồn, bởi vì không phải mọi ngày Thầy có thể nói với họ như thế được đâu. Con hãy để Thầy lợi dụng những ngày đời của con.

V

Mầu nhiệm Thánh Thể,

Mầu nhiệm tình thương không được biết đến.

Con hãy viết lại những điều làm Trái Tim Thầy đau khổ vào giờ ấy, lúc mà Thầy sáng nghĩ Bí tích Thánh Thể, điều kỳ diệu của tình yêu, vì không thể chứa nổi Ngọn Lửa thiêu đốt Thầy. Thầy vừa chiêm ngưỡng những linh hồn được nuôi dưỡng bằng Bánh Thiên Chúa, đồng thời Thầy cũng thấy được những vô ơn của biết bao linh hồn dâng hiến, của biết bao linh mục, tu sĩ, và đau khổ cho Trái Tim Thầy biết ngần nào! Thầy thấy những linh hồn nầy ra nguội lạnh, để mình buông theo thói quen, và còn hơn cả thói quen nữa, là mệt mỏi, chán nản và dần dần đi tới lãnh đạm thờ ơ!

Tuy nhiên, Thầy ở nơi Nhà Tạm thâu đêm đợi chờ linh hồn đó. Thầy nóng lòng ước ao nó đến rước Thầy, nói với Thầy bằng lòng tin cậy của người bạn thiết nghĩa, trình bày với Thầy những khó nhọc, những cám dỗ, những đau khổ của nó, xin ý kiến Thầy và cầu ơn nó cần cho mình hay cho kẻ khác. Biết đâu đang có những linh hồn đang gặp hiểm nghèo hoặc đang xa cách Thầy ở dưới trách nhiệm hoặc là trong gia đình của nó không chừng.

Thầy sẽ bảo nó rằng: "Con hãy đến trình bày cho Thầy mọi sự với trọn niềm tin cậy. Con hãy lo lắng cho những người tội lỗi. Con hãy dâng mình đền tạ. Hãy hứa với Thầy hôm nay con sẽ không để Thầy cô đơn. Rồi con hãy hỏi Trái Tim Thầy có ước muốn nơi con điều gì khác hơn nữa để an ủi Thầy không?"

Đó là điều Thầy hy vọng ở linh hồn ấy, cũng như ở bao nhiêu linh hồn khác. Nhưng vừa khi nó rước Thầy, chưa kịp nói với Thầy một lời, nó đã chia trí, mệt mỏi, bực bội... Những công việc của nó thu hút nó, gia đình nó làm nó lo âu, người chung quanh làm nó nặng nề, sức khoẻ nó làm nó bận lòng... Nó không biết nói gì với Thầy, nó nguội lạnh, chán nản, rồi vội vã ra đi ...

"Có phải con rước Thầy như thế đó không, hỡi linh hồn Thầy đã chọn và đã khát khao chờ đợi thâu đêm?"

Phải, Thầy chờ đợi nó để Thầy an nghỉ nơi nó và làm nhẹ gánh lo âu cho nó. Thầy đã chuẩn bị cho nó muôn ơn mới, nhưng nó cũng chẳng màng... Nó không xin Thầy gì cả, không xin ý kiến, chẳng xin sức mạnh. Nó chỉ biết than trách, và cũng chẳng thèm than trách với Thầy nữa. Dường như nó chỉ đến để làm cho đủ một nghi thức hoặc theo thói quen, vì không có một tội trọng nào cản ngăn nó việc đó, thế thôi!... Đây không phải là tình yêu thúc đẩy nó, cũng chẳng phải nó thực tình muốn kết hiệp mật thiết với Thầy đâu. Không, linh hồn đó không có những tế nhị mà Trái Tim Thầy chờ đợi nơi trái tim nó.

Còn linh mục kia thì sao?

Ôi biết nói thế nào điều Thầy mong đợi nơi mỗi một linh mục của Thầy. Thầy đã mặc cho họ quyền năng của Thầy để họ ban ơn tha thứ cho các linh hồn. Thầy tự đặt mình hoàn toàn cho họ sử dụng. Khi họ đọc Lời Truyền Phép, Thầy từ trời xuống đất, hoàn toàn phó mình trong tay họ, để rồi họ nhốt kín Thầy trong Nhà Tạm hay đem phân phát cho tín hữu. Có thể nói họ là những người phân phát Thầy. Sau cùng, Thầy giao cho họ các linh hồn, để bằng lời giảng dạy, linh hướng và nhất là bằng gương sáng của họ, họ hướng dẫn và dìu dắt các linh hồn ấy đi trên đường nhân đức.

Có phải tất cả đều đáp lại lời kêu gọi ấy không? Hôm nay nơi bàn thờ, vị linh mục của Thầy có biết ký thác lại cho Thầy những linh hồn mà Thầy đã giao phó cho người không? Có đền tạ những xúc phạm Thầy đã lãnh nhận và người đã được nghe ở tòa giải tội không? Có xin Thầy sức mạnh để chu toàn cách thánh thiện chức vụ của mình không? Có xin Thầy lòng nhiệt thành để làm việc cho phần rỗi của các linh hồn không? Có biết bỏ mình ngày hôm nay hơn ngày hôm qua không? Có cho Thầy tình yêu mà Thầy mong đợi không? Và Thầy có thể nghỉ ngơi nơi người như nơi môn đệ thân tín và dấu yêu của Thầy không?

Ôi đau khổ thống thiết cho Trái Tim Thầy dường nào, khi Thầy buộc lòng phải thốt lên rằng: "Những linh hồn thế gian đóng đinh chân tay Thầy và làm nhơ nhuốc mặt Thầy, còn những linh hồn tuyển chọn của Thầy, những linh mục và tu sĩ của Thầy lại đâm thủng và xé nát Trái Tim Thầy. Biết bao linh mục, sau khi trả lại ơn thánh cho nhiều linh hồn thì chính mình lại sống trong tình trạng tội lỗi! Biết bao nhiêu linh mục đã làm lễ như thế, đã sống như thế, và cũng đã chết đi như thế!"

Chính sự đau khổ nầy đâm thủng Trái Tim Thầy trong bữa tiệc ly, khi Thầy thấy trong số Mười Hai người tông đồ đầu tiên thất trung, và sau đó, bao nhiêu và bao nhiêu kẻ khác theo nó trong suốt dòng thời gian!

Thánh Thể là phát minh của Tình Yêu. Thánh Thể là Sự Sống và Sức Mạnh của các linh hồn, là Thần Dược chữa lành mọi yếu đuối, là Của Ăn Đàng cho cuộc hành trình từ Thời Gian vào Vĩnh Cửu. Những người tội lỗi tìm lại được nơi Thánh Thể sự sống của linh hồn mình. Những người nguội lạnh tìm lại được nơi Thánh Thể lửa ấm đích thực. Những người sốt sắng tìm lại được nơi Thánh Thể sự nghỉ ngơi và sự triển nở của mọi ước vọng. Những người tốt lành tìm lại được nơi Thánh Thể đôi cánh để bay cao ngày một hơn đến đỉnh thánh thiện trọn hảo. Những linh hồn trong sạch tìm lại được nơi Thánh Thể mật ngọt dịu dàng làm lương thực mỹ vị nhất.

Chính trong Bí tích Thánh Thể, các linh hồn dâng hiến thiết lập nơi cư ngụ vững bền, tình yêu và sự sống của mình. Chính ở đó, cuối cùng họ tìm thấy hình bóng Lời Khấn Hứa, những sợi dây thiêng liêng và được chúc phúc, kết hợp họ lại một cách bất khả phân ly với Người-Bạn-Thiết-Nghĩa-Thiên-Chúa của họ.

#### *VI*

**Mầu nhiệm Thánh Thể,**

**Biểu tượng của Lời Khấn Dòng.**

Phải, hỡi các linh hồn hiến dâng, các con sẽ tìm được một biểu tượng hoàn hảo của Lời Khấn KhóNghèo của các con trong chiếc Bánh Thánh nhỏ, tròn, mảnh, nhẵn và nhẹ nầy.

Cũng phải như thế, linh hồn tuyên xưng sự khó nghèo: Nơi linh hồn ấy không có góc cạnh, nghĩa là không có những tình cảm nhỏ nhặt tự nhiên dính bén với những vật mình sử dụng, với nhiệm vụ mình thừa hành, với gia đình mình, với quê hương mình... Nhưng luôn luôn sẵn sàng để ra đi, để bỏ lại, để thay đổi... Không có gì của trần gian, con tim tự do, không có những ràng buộc thầm kín...

Điều đó không có nghĩa là con tim đó phải vô cảm. Không, càng yêu nó càng biết giữ nguyên vẹn hơn Lời Khấn Khó Nghèo. Cái chính yếu đối với một linh hồn tu trì là trước hết không có gì là không có phép hoặc phê chuẩn đồng ý của Bề trên. Thứ đến là không được có gì và yêu thích gì mà không sẵn sàng để bỏ lại tất cả, để từ bỏ tất cả khi có hiệu lệnh đầu tiên.

Con hãy tiếp tục viết cho các linh hồn. Con hãy nói cho họ biết thế nào họ cũng sẽ tìm được trong chiếc Bánh Thánh nhỏ và trắng nầy hình ảnh hoàn hảo của Lời Khấn Thanh Khiết của họ. Nơi đó, dưới hình bánh và rượu, đang ẩn mình một vị Thiên Chúa hiện diện thực sự. Nơi đó, dưới màn che, Thầy hiện diện toàn thể Thân Xác, Máu, Linh Hồn và Thiên Tính.

Cũng thế, linh hồn hiến dâng cho Chúa Giêsu Kitô bởi Lời Khấn Thanh Khiết phải mặc lấy một tấm màn khiêm tốn và đơn sơ, ngõ hầu dưới những dáng vẻ bề ngoài của con người mỏng manh ấy, đang ẩn che một sự trinh trong tựa như thiên thần.

Hỡi các linh hồn làm ngai của Con Chiên Vẹn Sạch, các con hãy biết rõ rằng vinh hiển các con đem lại cho Thầy như thế vượt quá không thể so sánh được so với sự vinh hiển mà các thiên thần làm cho Thầy, vì các thiên thần không hề biết đến những yếu đuối của bản tính loài người, không có chi phải chiến đấu, cũng chẳng có chi phải chiến thắng để giữ mình mãi sạch trong.

Các con cũng hãy liên kết với Mẹ của Thầy, một thụ tạo phải chết nhưng vẫn tinh tuyền không tì ố, cũng lệ thuộc vào những khốn cùng của loài người nhưng lại Vô Nhiễm trong mọi thời khắc của cuộc sống. Một mình Mẹ làm Thầy được vinh hiển hơn hết thảy các thiên thần trên trời. Và chính Thiên Chúa bị lôi cuốn bởi sự vẹn tuyền ấy, đã nhập thể xác phàm trong lòng Mẹ, và đã ở giữa thụ tạo của mình.

Còn hơn thế nữa, linh hồn hiến dâng cho Thầy bởi Lời Khấn Thanh Khiết trở nên giống Thầy là Tạo Hóa của nó, vì dẫu mặc lấy bản tính nhân loại với mọi nỗi khốn cùng của nó, Thầy đã sống không bóng dáng bợn nhơ, dù nhỏ bé nhất.

Chính nhờ Lời Khấn Thanh Khiết như thế mà linh hồn trở nên bánh thánh trắng trong, không ngớt làm vinh hiển Vương Quyền của Thiên Chúa.

Hỡi các linh hồn tu hành, cuối cùng các con sẽ tìm được trong Bí tích Thánh Thể mẫu mực của Lời Khấn Vâng Phục của các con.

Nơi Thánh Thể, sự cao cả và uy quyền của Thiên Chúa bị ẩn khuất và hóa ra hư vô. Nơi Thánh Thể, các con chiêm ngắm Thầy như không có sự sống, nhưng chính Thầy lại là Sự Sống của các linh hồn, và là sự Nâng Đỡ thế giới. Nơi Thánh Thể, Thầy không còn tự mình chủ động đi tới đi lui, ở một mình hay bị vây quanh nữa. Khôn ngoan, Quyền năng, Tự do ... tất cả đều biến mất trong chiếc bánh thánh. Hình bánh là dây buộc chặt Thầy và là màn che phủ Thầy.

Cũng thế, Lời Khấn Vâng Phục đối với linh hồn tu trì phải là dây xích trói buộc, là màn che cho nó khuất lấp đi, ngõ hầu nó không còn ý riêng, xét đoán, lựa chọn, tự do nào khác ngoài Thánh Ý Thiên Chúa được biểu lộ qua các Bề trên của mình.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**PHẦN PHỤ TRƯƠNG**

## Eymard An Mai Đỗ O.Cist

## Tác Phẩm

## Tổn thương

**và**

**Chữa lành**

**Trong Đưc Kitô**

**Theo tinh thần Bát Phúc**

**PHẦN PHỤ TRƯƠNG**

Có thể nói, phần này tác giả muốn gởi gắm chút tâm sự với những bạn đọc trẻ. Hy vọng người viết tìm được sự đồng cảm nơi đối tượng nhạy bén và nhạy cảm này. Chính khi dễ bị tổn thương, các bạn lại tìm được sự nâng đỡ và chữa lành nơi Đức Kitô, Đấng không chỉ là thần tượng của chúng ta mà còn là vị Lương Y Thần Linh nữa !

# BÁN RẺ ĐAM MÊ – CHẾT MÒN TUỔI TRẺ

Tôi thấy nhiều bạn trẻ, sau khi tốt nghiệp lớp 12, họ muốn nộp hồ sơ thi tuyển vào đại học mà lúng túng không biết chọn ngành nào cho thích hợp với sở trường và đam mê của mình. Từ đó, họ hùa theo số đông, nghe theo chúng bạn chọn những ngành hot nhất hiện nay mà chẳng có một tiêu chí nào để chọn lựa. Bạn quên một điều hết sức quan trọng rằng: trong bạn dường như Thiên Chúa đã đặt một đối tượng đam mê nào đó như Ngài đã đặt quả bóng vào trong cuộc đời của danh cầu thủ Cristiano Ronaldo. Điều quan trọng là bạn cần khám phá ra đối tượng đó và lượng giá bản thân để có thể tiến xa và bay cao trong hành trình làm người. Và thiết tưởng, câu nói của Virender Kapoor sẽ là động lực giúp bạn dấn thân mà không sợ mệt mỏi và lạc đường: “*Đam mê mang đến cho con người hai điều: Thứ nhất, nó giúp chúng ta được là chính mình, sống và đối nhân xử thế như mình mong muốn. Thứ hai, nó hòa hợp và làm hoàn thiện bản thân”.*

Có hai nhu cầu đã được tác giả này nhắc đến khi sống đam mê của mình mà bạn không được phép bỏ qua, gồm có: *là chính mình và hoàn thiện bản thân.* Đó phải là đích đến của đam mê của bạn chứ không phải sống đam mê để được giàu có và nổi tiếng. Thật ra, có những người giàu có và nổi tiếng nhờ đam mê của mình như các ca sĩ, nghệ sĩ, cầu thủ bóng đá…nhưng đó chỉ là những yếu tố đến sau. Bởi vì, có những người giàu có và nổi tiếng song kết thúc là một đời trụy lạc hay nghiện ngập.

Để có thể khám phá năng lực bản thân và đam mê của mình, bạn có thể đối chiếu với lịch sử cuộc đời của cầu thủ Ronaldo. Tôi không nói bạn so sánh nhưng “đối chiếu”. Nếu so sánh với những người nổi tiếng sẽ khiến bạn nhụt chí thì việc đối chiếu với cuộc đời của họ giúp bạn biết mình là ai và cần phải hành động thế nào.

Như chúng ta đã biết, ngay từ nhỏ, lực học của chàng trai này không khá lắm, lại mê đá bóng nên bê trễ việc học, cộng thêm tiếng nói của vùng quê Madeira đã làm cớ cho chúng bạn trêu chọc. Một hôm, cả thầy giáo và chúng bạn giả giọng chọc tức cậu, cậu đã ném chiếc ghế lên gần chỗ thầy giáo. Hành vi này đã khiến cậu bị hạnh kiểm kém và sau đó bị đuổi học. Biến cố này là cột mốc nhớ đời dẫn cậu vào một ngã rẽ khác là thực hiện nỗi đam mê bóng đá.

Ở đây, chúng ta ghi nhận cậu thuộc mẫu người thông minh vận động bằng chứng là những con chữ không thu hút cậu nhưng là quả bóng. Từ đó, sân vườn nhà cậu sẽ là không gian giúp cậu sống nỗi đam mê với quả bóng định mệnh. Bạn thuộc mẫu người nào và đối tượng đam mê của bạn là gì ? Đó là điều bạn cần tự khám phá trong việc học hay những trải nghiệm trong đời. Có thể những vấp váp vụng về một mặt nào đó là dịp giúp bạn lượng giá chính mình. Cũng có thể những thành công nho nhỏ nào đó lại là cơ hội giúp bạn đọc ra thông điệp cuộc sống. Không ai sống thay cho bạn, cũng không ai chọn thay cho bạn. Bạn chọn đúng đời bạn nở hoa, bạn chọn sai đời bạn bế tắc. Nhưng dù sao, nở hoa không làm bạn say mê và bế tắc không khiến bạn tháo lui. Mỗi người có một khởi đầu khác nhau và hành trình riêng biệt.

Chẳng hạn, bạn có thể thuộc mẫu người thông minh ngôn ngữ, lại có thiên hướng về nghệ thuật. Nếu thích âm thầm (hướng nội), bạn có thể nhắm đến việc viết truyện hay tiểu thuyết; còn nếu bạn thích tương giao và chốn đông người (hướng ngoại), cộng thêm có chút ngoại hình và sự tự tin, đồng thời, có khả năng hoạt ngôn, bạn có thể chọn vai trò của một người dẫn chương trình. Bạn chỉ cần khởi đầu rất khiêm tốn tại những buổi tiệc của người thân. Sau đó, bạn có thể tham gia các cuộc thi thử sức và biết đâu, số phận mỉm cười, cuộc đời bạn nở hoa ! Dù sao, bạn cần chân nhận việc khám phá bản thân là một vấn đề hệ trọng, và như thế, cần một thời gian thích đáng để cân nhắc và lượng giá. Chính khi biết mình đủ, bạn sẽ dễ dàng thành công trên mọi mặt trận.

Với những người có những tư chất và tài năng tương đối giống nhau, nhưng với người có điều kiện, họ trở thành một nhà tạo mẫu thời trang, còn bạn, khiêm tốn chọn làm bà chủ một tiệm may đồ tỉnh lẻ, đã sao ! Quan trọng không phải là bạn làm được sự gì cho đời nhưng là tư cách của bạn. Bạn hãy sống theo phong cách của bạn. Chính nét độc đáo này giúp bạn tạo nên hình ảnh tích cực về bản thân, và một khi trung thành sống với đam mê của mình bạn sẽ dần cải thiện và hoàn thiện cuộc sống. Đôi khi lối sống an phận thủ thường sẽ khiến bạn dị ứng với những gì mới mẻ và phủ nhận các giá trị của những gì tân tiến. Bạn cần chinh phục những bước tiến nhỏ, rồi thời gian sẽ giúp bạn trải nghiệm những miền đất mới nơi chỉ có bóng dáng của những người tiến thủ và nỗ lực không ngừng. Chỉ những người đam mê thực sự mới không chịu khuất phục trước bất cứ rào cản nào!

Có nhiều bạn trẻ đã nhân nhượng mà chọn ngành nghề theo ước nguyện của cha mẹ hay người khác, họ vẫn đạt chỉ tiêu: có việc làm ổn định và mức lương hậu hĩnh. Nhưng áp lực của công việc đã khiến họ căng thẳng đến mức buông xuôi rồi bỏ cuộc, cộng thêm đòi hỏi của nghiệp vụ chỉ đơn thuần là những động tác “máy móc” và đơn điệu, trong khi đó, họ lại là mẫu người thích tự do sáng tạo. Thế rồi, họ buộc phải đưa ra một quyết định để có thể sống với nỗi đam mê của mình vì đó là cách duy nhất để bản thân được là chính mình. Thật ra, công việc mới đúng với đam mê này, họ vẫn gặp căng thẳng nhưng thay vì có nguy cơ bị quá tải, họ lại coi đây là cơ hội giúp khẳng định bản thân, đồng thời, nó tạo nên những cung bậc cảm xúc giúp bản thân trải nghiệm sống đam mê và trách nhiệm hơn về những quyết định của mình. Bạn cũng cần can đảm để đặt những mục tiêu cao hơn những gì là giàu có và nổi tiếng mà chọn lấy một công việc khiêm tốn nhưng để được là chính mình và nên hoàn thiện bản thân.

Chắc các bạn còn nhớ câu chuyện *Theo cho đến cùng ước mơ của đời mình*: Monty kể lại câu chuyện của mình rằng cô giáo đã ra đề luận văn cho học trò: “*Lớn lên em sẽ làm gì?”* Một cậu bé đã viết bảy trang giấy mô tả khát vọng ngày nào đó sẽ làm chủ một trang trại nuôi ngựa. Em diễn đạt ước mơ của mình thật chi tiết. Thậm chí em còn vẽ cả sơ đồ trại nuôi ngựa tương lai với diện tích khoảng 200 mẫu, trong đó em chỉ rõ chỗ nào xây nhà, chỗ nào đặt làm đường chạy cho ngựa. Viết xong, cậu bé đem bài nộp cho cô giáo.Vài ngày sau, cậu nhận lại bài làm của mình với một điểm 1 to tướng và một dòng bút phê đỏ chói của cô: “*Đến gặp tôi sau giờ học*”.

Cuối giờ học, cậu bé đến gặp cô giáo và hỏi: “*Thưa cô, tại sao luận văn của em lại bị điểm 1*?” – “*Là vì em đã hoạch định một việc mà em không thể làm được. Ước mơ của em không có cơ sở thực tế. Em không được một nguồn lực khả dĩ nào để thực hiện những dự tính của mình, mà nhà em lại nghèo. Em có biết để làm chủ một trại nuôi ngựa thì cần phải có rất nhiều tiền không? Bây giờ tôi cho em về làm lại bài văn. Nếu em sửa chữa cho nó thực tế hơn thì tôi sẽ cứu xét đến điểm số của em. Rõ chưa?*”

Hôm đó, cậu bé về nhà và nghĩ ngợi mãi. Cuối cùng cậu đến gặp bố để hỏi ý kiến. Bố em bảo: “*Con yêu, chính con phải quyết định, vì bố nghĩ đây là ước mơ của con*”. Nghe bố đáp, cậu bé liền nhoẻn miệng cười và sau đó đến gặp cô giáo. “*Thưa cô, cô có thể giữ điểm 1 của cô, còn em xin được giữ ước mơ của em và sẽ theo đuổi cho đến cùng*”.

Cách sau đó nhiều năm, cô giáo tình cờ dẫn 30 học trò đến đó để cắm trại. Thế là thầy trò tôi nhận ra nhau. Cầm tay tôi, cô giáo nói: “*Monty này, khi anh còn học với tôi, tôi đã đánh cắp ước mơ của anh, và suốt bao nhiêu năm qua tôi cũng đã làm như thế với bao đứa trẻ khác, tôi rất ân hận về điều đó”.*

Bạn rút ra được điều gì qua câu chuyện trên ? Cậu Monty đã chấp nhận điểm 1 để có thể là chính mình. Có thể nói, cậu không thể cưỡng lại một thế giới mà Thiên Chúa đã đặt trong tâm trí cậu. Đam mê của cậu là quản trị một doanh trại và đối tượng đam mê của cậu là những chú ngựa to khỏe. Đam mê ấy đã lớn lên từng ngày trong trí tưởng tượng của cậu, chỉ chờ một ngày đẹp trời, chúng sẽ thành hình và ước mơ trở thành hiện thực.

Bạn chỉ có một đời để sống, cũng như chỉ có một thời tuổi trẻ để trải nghiệm. Có thể nói, trải nghiệm trong thế giới đam mê giúp bạn sống có ý nghĩa. Tuổi trẻ mở ra với những cơ hội giúp bạn thăng tiến, chỉ cần bạn sống với một tâm thái sẵn sàng, và ý thức rằng tài năng cần được trau dồi và hun đúc trong âm thầm và bóng tối. Và khi tỏa sáng, những gì bạn đem lại cho đời sẽ đáng được mọi người trân trọng.

Bạn cũng cần loại ra khỏi mình những gì cũ kĩ làm vướng chân bạn tiến lên, đôi khi, những tảng đá lớn bạn dễ vượt qua, song những viên sỏi nhỏ trong đôi giầy của bạn làm chậm bước tiến của bạn; những viên sỏi ấy có thể là những tư tưởng tiêu cực, những thói quen cố hữu...Hãy tỉnh thức ! Bên cạnh đó, bạn cần khám phá đam mê của mình ngõ hầu có thể *là chính mình* và *hoàn thiện bản thân,* không chỉ mưu ích cho chính mình nhưng còn nhằm phục vụ đồng loại theo tài năng mình đã thủ đắc. Có thế, bạn không bán rẻ đam mê, để rồi chết mòn tuổi trẻ.

# ĐỨC GIÊSU LÀ THẦN TƯỢNG CỦA TÔI?

Vào ngày 01-10-1977, trên một sân vận động tại New York, trước 80 ngàn khán giả hâm mộ bóng đá, cầu thủ lừng danh Pélé đã tuyên bố giã từ đời cầu thủ chuyên nghiệp, khi ghi được bàn thắng thứ 1.278. Sau đó, một phóng viên đã hỏi anh: “Pélé, anh đang là thần tượng của hàng triệu bạn trẻ, vậy trong cuộc đời của anh, anh có thần tượng nào không?”. Pélé chỉ vào cây Thánh Giá đang đeo trước ngực và trả lời: “Có chứ, thần tượng của tôi là chính Chúa Giêsu Kitô”. Còn bạn, thần tượng của bạn là ai ? Để có một câu trả lời chuẩn xác, mỗi người chúng ta, đặc biệt các bạn trẻ cần thực hiện một cuộc “lượng giá”. Chúng ta có thể đưa ra nhiều mẫu người xuất hiện trong tâm trí mình, những người đã ảnh hưởng tích cực trong một giai đoạn nào đó của cuộc đời ta, "ai" là thần tượng khả dĩ đi theo ta suốt cuộc hành trình dương thế.

Như chúng ta biết, từ “thần tượng” trong tiếng Hy Lạp phát xuất từ động từ “trông thấy”. Một thần tượng là một “thị kiến” hướng tới chỗ trở thành một yên trí, một ám ảnh trong tâm trí. Thần tượng là một dự phóng của chính mình được mô phỏng nơi một đối tượng nào đó. Đối tượng đó có thể là danh vọng, tiền tài hay lạc thú… Chúng được cụ thể hóa qua các nhân vật đã *thành công* và *thành danh*.

Thật vậy, trong quá trình định hình và phát triển nhân cách, việc bạn lựa chọn một hình mẫu để cụ thể hóa các tiêu chí trong sự phấn đấu, rèn luyện của bản thân là chuyện bình thường và cần thiết. Mỗi người có một đam mê, một lý tưởng sống riêng biệt thì thần tượng của họ cũng ứng với đam mê và lý tưởng đó. Ví dụ, bạn thích viết và thích đọc, bạn hâm mộ một tác giả nổi tiếng, bạn cảm thấy phấn chấn và đồng cảm khi đọc những tác phẩm của họ. Bạn yêu âm nhạc hoặc hâm mộ những ca sĩ, những ngôi sao âm nhạc vì tiếng hát của họ chạm vào trái tim bạn… Có thể nói, họ là những người khiến bạn có động lực sống, động lực hành động và thực hiện đam mê của mình.

Nhưng thực tế cho thấy, phần lớn các bạn trẻ đã đi quá xa khi đánh giá một chuẩn mực về thần tượng, điều này làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của bản thân: từ tư tưởng, lời nói, hành động đến cách ứng xử phóng khoáng mà một số nhà tâm lý học nhận định là phong cách lệch chuẩn.

Theo lẽ thường, một thần tượng đúng nghĩa phải hội đủ về tài năng và nhân cách. Đôi khi các bạn trẻ vì quá bị choáng ngợp bởi hào quang của thần tượng (tài năng thể hiện) mà bỏ qua cách sống của họ khiến một ngày nào đó, bạn bị hụt hẫng và thất vọng. Thay vì, thần tượng giúp bạn vươn lên, lại kéo ghì bạn xuống; thay vì, thành công của thần tượng như động lực giúp bạn vượt qua mọi khó khăn trên đường phấn đấu, vô tình lại biến thành hố sâu vùi lấp mọi thiện chí của bạn. Thật vậy, có những người hâm mộ cuồng đến mức đã kết thúc cuộc đời khi nghe tin thần tượng đã tự tử, thậm chí, đương sự còn tìm mọi cách để có cái chết giống thần tượng. Khi ấy, lời khuyên của tác giả John Mason thật thiết thực cho các bạn trẻ: “Sinh ra là một bản thể, đừng chết như một bản sao”.

Trái lại, có một số bạn trẻ rất ý thức về vấn đề này, họ đã học hỏi nơi thần tượng về nỗ lực bản thân, tài bồi chuyên môn, sự tự tin đủ mạnh và những kỹ năng cần thiết, từ đó, họ tìm ra một lối đi riêng giúp khẳng định và thể hiện chính mình. Tuy nhiên, đến một lúc nào đó, hình ảnh thần tượng ấy sẽ phai mờ, và bản thân lại tiếp tục đảm nhận cuộc sống với những cảnh huống *riêng biệt* và một tài năng rất *riêng tư.*Thiết tưởng, đó cũng là tâm trạng của cầu thủ huyền thoại Pélé. Sau một thời gian sống nỗi đam mê bóng đá với một thần tượng nào đó, anh cũng đã khẳng định mình trên đấu trường quốc tế và mang lại những thành công vang dội. Nhưng có một điều ít được quan tâm: anh luôn ý thức mình là một Kitô hữu cả trong lúc thi đấu và lấy Đức Giêsu làm thần tượng.

Thật vậy, nếu thần tượng là một phàm nhân, có thể mang lại cho bạn động lực sống nỗi đam mê trong một thời gian nào đó thì Đức Giêsu còn trổi vượt hơn! Ngài không những là động lực cho chúng ta vươn lên mà chính Ngài còn ra tay giúp ta hoàn thành những mục tiêu trong cuộc sống. Trong khi thần tượng có thể chẳng hề biết bạn hoặc biết cách chung chung thì Đức Giêsu là bạn đường của người trẻ; Ngài biết bạn cần gì và ban ơn cho bạn mà lắm khi bạn không hay biết. Giả như thần tượng ấy có trao cho bạn một vài lời khuyên, thậm chí, cùng ăn uống vui đùa với bạn trong vài lần gặp gỡ rồi ai nấy cũng phải đảm nhận cuộc sống của mình, còn thần tượng Giêsu lại bị lãng quên! Thế mà, Ngài vẫn yêu thương và chăm sóc bạn, cứu độ và nuôi sống bạn từng ngày qua Bí tích Thánh Thể, và hứa sẽ ở cùng bạn cho đến ngày tận thế. Chẳng lẽ Ngài không có một chỗ nào trong trái tim bạn? Phải chăng Ngài không đáng là thần tượng của bạn suốt đời?

Ví thể thần tượng phàm nhân là những đám mây trên bầu trời thì Đức Giêsu là cả bầu trời mênh mông. Thần tượng kia có thể che mát cuộc đời bạn trong một khoảnh khắc nào đó, còn thần tượng Giêsu là tất cả trong cuộc đời bạn. Ngài phải là một lựa chọn tuyệt đối và không thể thay thế của bạn.

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ – NÊN LÀM TRẠNG SƯ HAY CÔNG TỐ VIÊN ?**

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐINH VĂN VÃNG,**

**BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**

****

**22/6/1947 – 14/6/2023**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 40**

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ** **– NÊN LÀM TRẠNG SƯ HAY CÔNG TỐ VIÊN ?**

**1. LỜI CHÚA :** **“Anh em đừng xét đóan để khỏi bị Thiên Chúa xét đóan. Vì anh em xét đóan thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đóan như vậy. Và anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em đấu ấy”** (Mt 7,1-2).

**2. CÂU CHUYỆN : VỊ ẨN SĨ TÔN TRỌNG THA NHÂN.**

Trong sách truyện các thánh tu hành có thuật lại một câu chuyện xảy ra trong cuộc đời của ẩn sĩ MA-CA-RI-Ô, người đã qua đời năm 300 ở Ai Cập.

Ma-ca-ri-ô là một tu sĩ sống ẩn dật 30 năm trong căn phòng của mình. Suốt thời gian đó, một vị linh mục hằng ngày vẫn đến cử hành thánh lễ trong phòng cho thầy Ma-ca-ri-ô tham dự. Ngày nọ, để cám dỗ quấy rầy nhà tu hành này, ma quỉ đã xúi một người quen đến tố cáo với thầy Ma-ca-ri-ô về vị linh mục kia như sau :

- Ông linh mục đến làm lễ mỗi ngày cho thầy chỉ là một kẻ tội lỗi. Nên thầy không nên để cho ông ta tiếp tục đến đây dâng lễ nữa.

Ẩn sĩ Ma-ca-ri-ô đáp :

- Hỡi bạn, Kinh Thánh dạy rằng : ***“Đừng xét đoán để khỏi bị xét đoán”. Nếu cha ấy thực sự tội lỗi, thì chỉ Chúa mới có quyền xét đoán và sẽ tha thứ tội cho cha ấy. Còn tôi là ai mà dám xét đoán anh em ? Hơn nữa tôi thấy mình còn tội lỗi hơn tất cả mọi người thì làm sao tôi dám kết tội kẻ khác được ?***

Sau khi nói xong, vị ẩn sĩ đã cầu xin Chúa giải thoát cho kẻ tố cáo kia khỏi bị quỉ cám dỗ nữa.

Hôm sau khi vị linh mục trở lại dâng lễ, cha ấy vẫn được thầy Ma-ca-ri-ô ân cần tiếp đón như mọi khi. Và Thiên Chúa đã khích lệ thầy bằng một thị kiến như sau :

khi linh mục chủ tế đọc lời truyền phép, thì ***một thiên thần từ trời xuống đặt tay trên đầu chủ tế và biến ngài thành một cây đuốc cháy sáng trước Mình Thánh Chúa mới hiện diện trên bàn thờ.*** Rồi ẩn sĩ Ma-ca-ri-ô nghe thấy có tiếng phán như sau :

***“Hỡi con người. Ngươi đừng ngạc nhiên khi thấy điều này. Vì nếu vua chúa trần gian mà còn không cho phép thần dân xuất hiện trước mặt mình với y phục nhơ bẩn, thì Thiên Chúa toàn năng sao lại có thể chấp nhận một linh mục cử hành mầu nhiệm thánh xuất hiện như một tội nhân trước vinh quang của Ngài ? Ngươi được chứng kiến sự kiện lạ lùng này chính là do ngươi đã không kết án vị linh mục dâng lễ kia”.***

**3. SUY NIỆM :**

Quả thực, một trong những tội người ta dễ sai phạm nhất chính là tội hay xét đoán ý trái, dễ kết án oan sai cho người khác. Lý do một phần vì chúng ta ***không biết hết những động lực nào đã thôi thúc hành động của người khác***. Phần khác vì sự xét đoán của chúng ta thường ***bị tình cảm yêu ghét và thành kiến chi phối*** nên dễ đi đến kết án oan sai cho những kẻ mình không ưa, như người ta thường nói : “Yêu nhau trái ấu cũng tròn. Ghét nhau quả bồ hòn cũng méo !”

Do đó, để tránh kết án oan sai cho tha nhân, chúng ta cần ***đặt mình vào hoàn cảnh của người đó,*** cầntrở thành ***trạng sư bào chữa*** để ***tìm hiểu nguyên nhân*** và động cơ dẫn đến hành động sai trái. Nhờ đó ta sẽ dễ dàng ***cảm thông*** với lỗi lầm của họ.

Đàng khác, Đức Giê-su cũng dạy chúng ta phải tránh xét đoán như sau : “Anh em ***đừng xét đoán để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán.*** Vì anh em xét đóan thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đóan như vậy. Và anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em bằng cái đấu ấy" (Mt 7,1-2).

**4. SINH HOẠT :** Bạn nghĩ thế nào về câu trả lời của ẩn sĩ Ma-ca-ri-ô trong câu chuyện trên để ***bênh vực vị linh mục bị tố cáo là kẻ tội lỗi ? Tại sao ?***

**5. LỜI CẦU :**

Lạy Chúa Giê-su. Nhiều lần chúng con đã nghe những lời tố cáo về các sai lỗi của tha nhân là anh em trong cùng cộng đoàn với chúng con. Xin cho chúng con ***tránh làm công tố viên kết án*** anh em khi chưa điều tra hiểu rõ đầu đuôi sự việc. Cho chúng con trở thành ***trạng*** ***sư để bào chữa lỗi lầm cho anh em***, hầu chúng con trở nên ***môn đệ thực sự của Chúa.***- AMEN.

**LM ĐAN VINH – HHTM**



##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CHUYỆN VỀ THỪA SAI PIERRE, AUGUSTE GALLIOZ – CỐ THIẾT ( 1882 – 1954)**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[](javascript:showpopup('file=article/1707283979.jpg'))Pierre – Auguste Gallioz sinh ngày mùng một tháng 6 năm 1882 tại Thyl, huyện Saint Michel Maurienne, giáo phận Saint Jean Maurienne, vùng Savoie…Từ năm 1895 đến năm 1902, cậu theo học chương trình trung học tại Tiểu Chủng Viện Saint Jean Maurienne…

Ngày 3 tháng 11 năm 1903, thầy gia nhập chủng viện Hội Truyền Giáo. Nhận chức cắt tóc ngày 26 tháng 2 năm 1905, và các chức nhỏ ngày 23 tháng 12 năm 1905. Ngày 6 tháng 12 năm 1906 thầy rời xa Paris để tiếp tục việc học hành của mình tại Chủng viện Pénang, mục đích để tránh việc nhập ngũ thi hành quân dịch…Bởi vì giữa Giáo Hội và Nhà Nước Pháp lúc đó – do hoàn cảnh – đã vừa mới xóa bỏ việc miễn quân dịch vì lý do tu sĩ…Ngày 10 tháng 3 năm 1907, thầy nhận chức phụ phó tế, rồi chức phó tế ngày 25 tháng 5 năm 1907…Và ngày mùng 7 tháng 7 năm 1907 , thầy thụ phong Linh mục tại Penang…Sau khi thụ phong, cha mới nhận nhiệm vụ truyền giáo ở Giáo Phận Tông Tòa miền trung Đông Dương – Qui Nhơn – và ngài lên đường nhận sứ vụ vào ngày mùng 10 tháng 7 năm 1907…

Đức Cha Grangeon đã đưa cha Gallioz đến vùng Quảng - Nam và đặt ngài làm quản xứ Giáo xứ Trà - Kiệu, nơi ngài thi hành sứ vụ từ năm 1908 đến năm 1910…và cũng tại đấy, ngài hoàn chỉnh hơn vốn liếng tiếng Việt của mình…

Năm 1910, ngài thay thế cha Solvignon làm quản hạt vùng đồng bằng Lê-Sơn cận kề bên Trà - Kiệu, nơi mà ngài đã cố gắng để lo cho bàn con giáo dân có thể được rước Chúa mỗi tuần, và sau đó là hằng ngày…

Năm 1915, cha Gallioz được triệu hồi nhập ngũ một thời gian tại Đà-Nẵng – nghĩa là phục vụ ngay tại nơi mình đang sống…Thế nhưng rồi sau đó, vào khoảng năm 1916, thẩm quyền quân sự gửi ngài về Pháp…và trong nhiều tháng dài, ngài phải chiến đấu ngoài chiến trường trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất…Sau thời kỳ ấy, ngài quay trở lại với sứ vụ một nhà truyền giáo…Và ngày 21 tháng 7 năm 1919, ngài cập bến Qui - Nhơn…Cuối cùng ngài được đặt làm Quản xứ vùng Hộ-Diêm, Phan - Rang, phía nam Qui - Nhơn…

Năm 1922, Giáo xứ Phan - Rang có khoảng 3.603 tín hữu. Thủa ban đầu, “Hộ - Diêm – ngài viết trong tờ trình của ngài – chỉ  mới là những bà con dự tòng đến từ khắp nơi. Họ trụ lại đây là vì dần dần họ đã có thể thuần thục với những ruộng lúa nước trước đây vốn là những ruộng muối…”Lúc này thì bà con giáo dân Hộ-Diêm đã lên đến con số 1.294 nhân khẩu. Năm 1923,  Hộ-Diêm đã trở nên nổi tiếng với các đồn điền cao-su cũng như các công trường đường xá và đường xe lửa.

Ngày 7 tháng hai năm 1927, cha Gallioz phải quay về Pháp…để nghỉ ngơi và lấy lại sức lực…Ngài ở lại Pháp cho đến năm 1930 thì quay lại với sứ vụ truyền giáo của mình. Được đặt làm hạt trưởng Hạt Quảng - Nam, ngài đảm trách sứ vụ tại Cồn - Dầu và Phước - Kiệu. Năm 1933, ngài tham dự cuộc tĩnh tâm của các Thừa Sai được tổ chức tại Hồng-Kông ngày 27 tháng giêng; và ngài phải trở lại nhiệm sở của mình ngày 20 tháng hai 1933. Vào cuối tháng giêng năm 1935, ngài được bầu làm đại biểu Đại Hội các cựu quân nhân được tổ chức tại Huế.

Năm 1935, được bổ-nhiệm về Hội-An – Hoài Phố (Faifo), ngài xây ngôi Nhà Xứ và lo việc dạy giáo lý cho khoảng  trên dưới một trăm anh chị em dự tòng. Ngày 26 tháng 5 năm 1938, tại Nhà Thương Hội-An,  cha Lalanne suy sụp do bị xuất huyết và trút hơi dăm ba phút sau đó, cha Gallioz đã lo hậu sự cho ngài trước sự hiện diện của Đức Cha Tardieu và cha Paul Valour.

Từ ngày mùng 3 đến ngày mùng 5 năm 1939, trong vùng truyền giáo ở Huế, một kỳ Tam Nhật nhằm tôn vinh các Chân Phước Tử Đạo được tổ chức đối diện với Thành cổ Quảng - Trị ở bên kia sông, tại ngay nơi chốn mà một trăm năm về trước, trên mảnh đất Nhan-Biều, các Vị Chân Phước Tử Đạo Francois Jaccard và Tôma Thiện đã bị xử giảo (thắt cổ) để làm chứng cho đức tin…Cha Gallioz – đồng hương với Chân Phước Jaccard - đã chủ sự ở ngày thứ hai trong Kỳ Tam Nhật ấy…

Tháng 11 năm 1945,  người Việt-minh đã đưa các cha Gallioz,  Emile Laborier, và Paul Valour đến một nơi cư trú chỉ định ở Hội-An nhằm mục đích  kiểm soát các ngài. Năm 1946, vì không thể trở về lại các thành phố Nha Trang hay Phan Rang, cha Gallioz ở lại Hội-An giữa bà con giáo dân của ngài trong vùng Việt-cộng chiếm đóng…Cũng trong năm 1946 ấy, ngài bị bắt lại và dẫn đi làm con tin ở một vùng nào đó trong tỉnh Quảng Ngãi…và ngài không có cách nào để báo tin cho bất cứ ai…

Tháng 12 năm 1948, được thả và quay trở lại Hội-An, ngài viết thư cho Đức Giám Mục : “Nỗi buồn phiền đã trở thành niềm hoan lạc…Vui mừng biết bao khi – dù con vắng mặt – nhưng vẫn không có bất cứ suy xuyển nào trong hàng ngũ bà con giáo dân của con…Hai năm truyền giáo thành công nhất của con  chính là hai năm 1947-1948 khi con ở trong tù !!!”

Năm 1950 , ngài xây ở Quảng Nam một nguyện đường nho nhỏ cho khoảng trên dưới 50 bà con giáo dân; ngài cũng dựng một căn nhà khiêm tốn dành để tiếp các cha khách có chỗ nghỉ ngơi khi các ngài có việc đi qua đấy…

Tháng giêng năm 1953, cha Gallioz rất vui mừng được tham dự cuộc tĩnh tâm của các cha Thừa Sai tổ chức tại Nha Trang. Những biến cố xảy ra đã không cho phép ngài có được những liên lạc với công việc truyền giáo của anh em trong Hội suốt thời gian chín năm vừa qua…Đồng thời ngài cũng vô cùng hân hoan được gặp ba người anh em “đồng hương” là các cha Charmot, Lagrange và Mollard…Sau tuần tĩnh tâm, ngài quay về lại Hội-An. Ngày 30 tháng 4 năm 1953, tại Đà Nẵng, ngài có dịp chào đón quý cha Cussac, Vị Trợ Tá thứ hai của Bề Trên Tổng Quyền đến thăm Việt-Nam…

Từ ngày 4 tháng 10 năm 1953, cha Gallioz cảm thấy khá đau đớn với một cái mụt nho  nhỏ trong phổi…và ngài bị sốt…Khi thấy đã tạm ổn…ngài nghĩ rằng có lẽ không cần phải đến Nhà Thương Đà - Nẵng. Thế nhưng đêm 14 rạng ngày 15, căn bệnh trở nặng…Ngài tắt thở tại Hội - An ngày 15 tháng 10 năm 1953 vào lúc 11g30…sau khi đã lãnh nhận các Bí tích sau cùng từ tay cha Bermond – tuyên úy quân đội – có việc đi qua Hội-An.

**Lm Giuse Ngô – Manh – Điệp chuyển ngữ**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Thánh Lễ Bên Linh Cữu Cha Cố Giuse Phạm Hùng Sơn, (Gx.Phú Lâm- Kim Lâm) tại Giáo xứ Phương Lâm, 14h ngày 29.02.2024.**

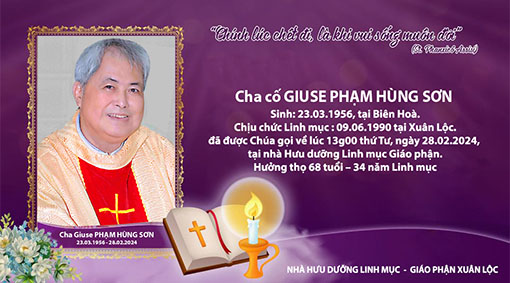
***Lm Đaminh Hương Quất***

***Thánh Lễ Bên Linh Cữu Cha Cố Giuse Phạm Hùng Sơn, (Gx.Phú Lâm- Kim Lâm)  tại Giáo xứ Phương Lâm,  14h ngày 29.02.2024.***

**‘ĐÂY LÀ CON YÊU DẤU…’**

**CUỘC ĐỜI ‘HIỂN DUNG’ GIÊSU HỮU**

*(Mc 9, 1-9)*



Bài Tin mừng vừa công bố là bài Tin Mừng trong Thánh lễ *Chúa Nhật II Mùa Chay*vừa qua: Chúa Giêsu Hiển dung trên Núi cao trước ba chứng nhân Tông đồ (Phêrô, Gioan, Giacobe) nhằm củng cố Đức Tin cho các Tông đồ trong biến cố Tử nạn Thập giá đau thương của Thầy Giêsu sắp đến.

Lời Chúa Cha xác quyết về Thầy Giêsu: ‘*Đây là con yêu dấu của ta, rất đẹp lòng ta…*’ làm ta nhớ lại, cũng lời Tuyên nhận ấy từ Chúa Cha trong những ngày đầu Đức Giêsu *khởi đầu* Sứ vụ Cứu Thế công khai bên dòng sông Giodan, sau khi Gioan Tẩy giả làm Phép rửa cho Chúa Giêsu theo đề nghị của Người. Ở lần khởi đầu này, ta thấy hiện tỏ Màu nhiệm một Chúa Ba Ngôi: Chúa Giêsu Nhập thể *là-làm người*; Chúa Thánh Thần như chim Câu ngự xuống trên mình Đức Giêsu và tiếng Chúa Cha phán từ Cửa Trời mở ra: ‘*Con là con yêu dấu của Cha, con đẹp lòng Cha*’.

*‘Con là con yêu dấu của Cha, con đẹp lòng Cha…*’, điểm đáng lưu ý trong lần thứ hai ở giai đoạn cuối cuộc đời Đức Giêsu trước khi bước vào cuộc Vượt qua, Lời Chúa Cha thêm ý, mời gọi chúng ta, muốn làm Con Yêu Dấu của Chúa, muốn đẹp lòng Chúa, hãy nghe Lời Chúa Giêsu, sống như Chúa Giêsu đã sống…

Khi lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy, *nhờ và trong Chúa Giêsu Kitô*, chúng ta thực sự là con cái của Chúa, thực sự là ‘*Con Yêu Dấu*’ của Chúa, thực sự đẹp lòng Chúa vì ta được Tin Mừng Cứu Độ, được nên một với Chúa Giêsu trong tư cách *Người Con Yêu Dấu*…

"***Ðây là Con Ta rất yêu dấu, các ngươi hãy nghe lời Người***".

Cha cố Giuse như tất cả chúng ta khi lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy, dấu chỉ rõ nhất ta được Tin mừng Cứu độ, được là Kitô hữu  nên một cùng Con Dấu Yêu là Chúa Giêsu, ta cũng được Cha Trời xác quyết- tuyên nhận:‘*Đây là con yêu dấu của Ta…*’.

Và giờ đây, Cha cố Giuse khi đáp trả Lời mời gọi của Thiên Chúa, sau khi mãn phần dương thế 68 năm *là- làm Con Chúa*, 34 Năm *là- làm Linh mục của Chúa*, Cha cố Giuse khi diện kiến Thiên Chúa chắc chắn lại nghe lời chào ngọt ngào, lời mà tất cả chúng ta đều mong được nghe: ‘*Con là con yêu dấu của Ta…”****[[1]](https://mail.google.com/mail/u/0/" \l "m_-8113962663195818397__ftn1" \o ")***

Thật tuyệt vời biết bao khi bước qua cửa tử, trực diện trước mặt Cha Trời, Ngài vẫn nhận ra ta là con cái, và nói với ta như đã nói con Chí Ái của Ngài là Chúa Giêsu: ‘*Con là con yêu dấu của Cha…*’; Hoặc lời mời gọi của Thẩm phán Chí công: "*Hỡi những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa*’ (Mt 25, 31tt)…

Con dám khẳng định điều đó, bởi cuộc đời Cha cố Giuse, nhất là trong hàng trình hơn 30 năm trong cương vị *là Linh mục*, Cha cố đã cho thấy, và không ngừng cho thấy sự *Hiển dung Hình ảnh Thiên Chúa*- *sự Hiển dung Giêsu hữu* trong cuộc đời của Ngài, từ lời nói và việc làm.

Lần đầu con gặp Cha cố Giuse, lúc đó vẫn là chú học trò ở những năm đầu thập niên cuối cùng của thế kỷ XX, thời ấy Cha cố là Chánh xứ Giáo xứ Thạch Lâm, lúc đó Nhà thờ- Nhà xứ mang tính tạm thời, toát rõ sự khó nghèo...

Lên Giáo xứ Thạch Lâm không phải thăm Cha xứ (do không quen biết Cha) mà là thăm Thầy xứ (Thầy Thanh, giờ là Chánh xứ Tân Hương). Thời ấy, Giáo xứ Thạch Lâm rộng lớn, bao gồm cả những giáo họ, nay thành giáo xứ Tà Lài- Tịnh Lâm- Văn Lâm… Có thể nói, đây là vùng khỉ ho cò gáy- vùng kinh tế mới mà chẳng ai muốn đến- dại đến, toát rõ sự cơ cực, nghèo khổ… Vào được Nhà thờ Thạch Lâm là hành trình khổ ải hàng chục cây số đường đất bụi mù, gồ ghề, sình lội… Nếu đi bộ, hoặc đi xe đạp vào tiếp những giáo họ sâu xa nữa do Cha phụ trách (nay là các Giáo xứ) thì đúng là… tù đầy, khổ sai.

Nhờ thăm Thầy xứ, chúng con mới biết Cha cố, thời đó ngài cao lớn, phong độ, đẹp trai… Nhưng vấn đề con ấn tượng là ở tính cách, con người Cha cố, hiền từ, chân tình- vui tươi…

Cha cố *là chiến sĩ Loan báo Tin Mừng*, quan tâm đến việc Truyền giáo, tìm đất đai mở cơ sở Truyền giáo. Có thể nói nhiều giáo xứ mới trong giáo hạt Phương Lâm, hạt Định Quán (như Tà Lại, Tịnh Lâm, Văn Lâm, Tiên Lâm, Xuân Hoa, Gia Canh, Đankar…) công đầu, công đặt nền móng đều có bàn tay Cha cố.

Với riêng con, điểm Cha cố để lại nhiều ấn tượng đẹp, phát sáng, nói theo ngôn ngữ Tin mừng vừa công bố, *hiển dung Giêsu* nhất là những lúc ngài bệnh tật- phải ngồi xe lăn sau tai nạn. Nhiều lần, nhiều năm dẫu bệnh tật, ngồi xe lăn nhưng Cha cố vẫn hiệp hành với Giáo phận, với Anh Em Linh mục Giáo phận với tinh thần tươi vui trong những lần Tĩnh tâm, Thường huấn… mà theo lẽ thường ngài được miễn.

Cá nhân con, còn có hồng phúc, được gặp Cha cố trước khi ngài trở bệnh nguy kịch phải nhập viện. Trước Tết, con đến thăm ngài mục đích xin Xưng Tội và xin ngài Chúc lành nhân dịp Năm mới…

Bất ngờ ngài nói con: ‘*Cha đến như ý Chúa nhận lời con… Xin Cha Giải tội cho con’..*. Thế là hai cha Gỉải tội cho nhau, cùng  đón nhận ơn Hòa Giải của Thiên Chúa. Bao giờ cũng thế- dù con nghe rất ngại- ngài gọi cha xưng con với con, dẫu con chỉ là Linh mục hèn mọn, lớp Linh mục đáng tuổi con cháu…

Một điểm ‘*hiển dung Giêsu hữu’* nơi Thập giá đáng học hỏi ở Cha cố Giuse, ngài vui tươi đón nhận bệnh tật- thập giá Chúa Trao qua bệnh tật…Cha cố trong ơn Chúa đã biến Thập giá khổ đau ấy thành Thánh Giá Cứu độ nhờ bỏ mình vác thập giá theo Chúa Giêsu, nói theo lời Cha Trời trên núi Tarbo: Cha cố đã vâng nghe- đã sống Lời Con Yêu Dấu là Chúa Giêsu. Cụ thể hơn, Cha cố cố gắng, và nhờ ơn Chúa đã sống được sống tốt- sống tươi vui câu tâm niệm đời Linh mục. Đấy là câu Thầy Giêsu nói với Tông đổ trường Phêrô: ‘*Phần con, cứ việc theo Thầy’ (Ga 21, 22b)*…

(Xin nói thêm; Con biết tin Cha cố nguy kịch nhập viện cấp cứu, từ Cha Quản hạt, đúng ngày Anh Em Linh mục về Tòa giám mục Thường huấn Chúc tết. Cha Quản hạt cho biết và xin Anh Em cầu nguyện cho ngài vì ngài đang cấp cứu, chắc khó qua khỏi vào dịp Tết. Cha Quản hạt mong Ngài ra đi vào dịp sau Tết thì tốt hơn, bởi trong những ngày trước Tết, ai cũng biết bộn nhiều việc… Hình như Cha cố biết được cái ‘tế nhị khó khăn’ ấy, trong Thánh ý Chúa, Cha cố đã mãn phân trần thế vào dịp đẹp và tiện lợi nhất…)

 Thấy Cha cố mãn phần trần gian, vẫn là con yêu dấu của Chúa nhờ sống theo gương Mục tử Giêsu ở mức triệt để bằng Đời sống Tận hiến… Bỗng nhiên, chúng con đều thèm, đều muốn sống như Cha cố.

Nếu ra đi trong ơn nghĩa Chúa, ra trước Tòa Chúa, Chúa hài lòng tuyên bố: ‘*Đây là con yêu dấu của Cha*…’ là ta được tất cả, dẫu cuộc đời trần thế của ta gặp nhiều gian nan, thử thách, khổ đau trùng điệp, vùi dập trong tình đời đen bạc…; trái lại giây phút cuối đời, ta vẫn cố tình sống trong tội lỗi, không còn là con cái của Sự Sáng, mất tư cách con cái Thiên Chúa bởi tội trọng keo sơn do ở lì lợm trong tội, do nhiều lần chối bỏ ơn Chúa, ngoảnh mặt làm ngơ trước Tiếng gọi Yêu thương, kể cả những cảnh cáo ‘nhãn tiền’… song ta vẫn từ chối Chúa… Và như thế *ta tự làm mất- tự từ chối ơn Cứu độ* thì kể như mất tất cả, dù có sống trên nhung lụa, ngồi trên ghế quyền lực chuyên chế- độc tài bá chủ… Chúa Giêsu từng cảnh cáo: *Được lời lãi cả thế gian mà mất phần linh hồn thì được ích gì*…

Mà nói thật, nhìn vào Gương nhân đức- thánh thiện của Cha cố Giuse, khi ta có Chúa đời này thì ta được cả đời này an vui, có ý nghĩa và được cả đời sau. Nói theo ngôn ngữ hiện đại: Win-Win… Trái lại, không có Chúa đời này, thường xuyên loại bỏ Chúa đời này, thì ta mất luôn đời này và nguy cơ mất cả đời sau. ‘*Sự cứng lòng như vậy có thể đưa tới chỗ không thống hối trong giờ sau hết và bị án phạt muôn đời*’ (x.Giáo lý số.1864)[[2]](https://mail.google.com/mail/u/0/" \l "m_-8113962663195818397__ftn2" \o ").

Hai tên trộm cùng án tử thập hình đồng thời Chúa Giêsu cho thấy điều đó. Tên Trộm Lành, kể như đang mất trắng đời này vì cuộc đời gian ác nhưng nhờ biết còn sợ Chúa, đã biết sám hối, tin thác nơi Chúa, tức được chết trong ơn nghĩa Chúa, đón nhận ơn Tha Thứ của Chúa… thế là Anh toàn thắng vì được vào Nước Trời; Trái lại, tên trộm dữ cố chấp, không biết nhận tội mình phạm để còn biết ‘kính sợ Chúa’, lại hùa với kẻ bội phản, quân dữ, sỉ và thách thức Đức Giêsu… Số phận tên này đi về đâu vẫn là một dấu hỏi, nhưng theo lẽ thường tình, chết dữ như thế, chết không trong ơn nghĩa của Chúa thì nguy cơ mất Thiên đàng là có thể (!)…

Trở về với Cha cố Giuse kính yêu…

Con xin được kết thúc bài chia sẻ bằng tâm tình Cha G.B Nguyên Bửu Khánh (Chánh xứ Minh Hòa) viết trên FB- John Baptist Don, khi nghe tin Cha Giuse đáp lời mời gọi của Chúa về Nhà Cha trên trời. Có thể nói, cha Chánh xứ Minh hòa là một trong những chứng nhân sống động bởi đã từng sống, từng đồng hành Cha cố nhiều năm, nhất là những năm gian khó mọi mặt thời Cha cố là Linh mục Chánh xứ tiên khởi Thạch Lâm, vùng sâu sâu xa…

Sau khi kể những những niệm đẹp đầy Cảm động- đầy Ân phúc, đầy Hy sinh- Thánh thiện, và thể hiện sự ngưỡng mộ kính trọng Cha cố Giuse- một Linh mục đàn anh, Cha Gioan Baotixita kết luận:

‘*Nhớ lại những giai đoạn này không phải để kể công trạng của cha Giuse , vì ngài cũng chẳng thích gì kể công, nhưng để tôi và chắc chắn cả cha Vinhson nữa thấy nơi anh em linh mục của mình một gương mẫu, một lối sống tuyệt vời trong thiên chức linh mục, và cũng là người có nhãn quan truyền giáo để mở mang giáo hội,... chúng tôi đáng trân trọng và quý mến.*

*Thì ra linh mục luôn là người biết hy sinh, đón nhận mọi hoàn cảnh, môi trường nơi chốn mà linh mục được sai tới dù có muôn vàn thử thách, khó khăn và gian nan đôi khi muốn thoái lui, bỏ chạy...*

*Thì ra linh mục là người luôn phục vụ và cho đi tất cả chẳng dè giữ gì cho mình (di chúc của cha Giuse) mà chọn Chúa làm gia nghiệp để hiến thân cho Người và tha nhân.*

*Thì ra linh mục chấp nhận cả những lúc đau bệnh, tai nạn xảy đến bất ưng, thân xác mệt mỏi rã rời,... nhung vẫn tin tưởng phó thác và ước mong được trở nên của lễ toàn thiêu.*

*Xin cảm ơn cha đã để lại những ngày sống đáng quý và trân trọng của giai đoạn đầu đời linh mục nơi giáo xứ Thạch Lâm (Tài Lài)*

*Xim cảm ơn cha luôn là người mục tử hiện diện với mọi người để chia vui, cảm thông nỗi buồn ngay cả khi sức khỏe và bệnh tình của cha không cho phép (dù đau bệnh nhưng gia đình nào có niềm vui hay nỗi buồn ngài cũng đến thăm)’*.

Ở bên ngai tòa Chúa, xin Cha cố Giuse nhớ đến chúng con.

**Lm. Đaminh Hương Quất**

[[1]](https://mail.google.com/mail/u/0/" \l "m_-8113962663195818397__ftnref1" \o ") Ai Tín Cha Cố Giuse Phạm Hùng Sơn, <https://giaophanxuanloc.net/nhip-song-giao-phan/ai-tin--cha-co-giuse-pham-hung-son-24282.html>?

[[2]](https://mail.google.com/mail/u/0/" \l "m_-8113962663195818397__ftnref2" \o ") x. *Sống Sao để…Win-Win*, [.:: Cong Giao Viet Nam ::.](http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=170&ia=24131).

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. ♣ Mt 14, 1 Sau khi Hêrôđê (cha) băng hà (Mt 2, 19) thì vương quốc được chia cho bốn người, trong đó ba người là con của hai người vợ khác nhau, và một người là em gái ruột của ông ta: Arkhêlaô (Mt 2, 21) và Hêrôđê (Mt 14, 1; Mc 6, 17) là anh em ruột, Philipphê (Lc 3, 1) là em cùng cha khác mẹ với Arkhêlaô và Hêrôđê (Têtrach), và Salômê I là em gái ruột của Hêrôđê (cha). Bà này là bà ngoại của Hêrôđia (Mt 14, 3; Mc 6, 17), và Hêrôđê (Cv 12, 1). Chữ “Têtrach” nghĩa đen là “người làm vua cai quản một vùng đất bằng một phần tư” (vương quốc cũ); vì thế cũng có thể dịch là "Quận Vương Hêrôđê". [↑](#footnote-ref-1)
2. ♣ Mt 14, 17 Loại bánh mà người Do Thái dùng trong các bữa ăn thời Chúa Giêsu có dạng tròn, dẹp. Hiện thời, người dân xứ Palestin vẫn dùng bánh này. [↑](#footnote-ref-2)
3. ♣ Mt 14, 24 Một dặm = 185 mét (x. Lc 24, 13; Ga 6, 19; 11,18) [↑](#footnote-ref-3)
4. ♣ Mt 14, 25 Thời Chúa Giêsu, mỗi đêm chia ra làm 4 canh: canh một từ lúc mặt trời lặn đến 9 giờ tối; canh hai từ 9 giờ tối đến nửa đêm; canh ba từ nửa đêm đến 3 giờ sáng (canh gà gáy); canh tư từ 3 giờ sáng đến 6g sáng. [↑](#footnote-ref-4)
5. ♣ Mt 16, 19 “Chùm chìa khoá”: danh từ “chìa khoá” trong bản gốc Hy Lạp và Latinh đều ở số nhiều. [↑](#footnote-ref-5)
6. ♣ Mt 17, 24 “Thuế hai drachma”: mỗi người đàn ông Do Thái thường nộp hai drachma một năm cho Đền Thờ Giêrusalem. Mỗi drachma tương đương một đênari, tức là một ngày lương. Thánh Luca cũng dùng chữ drachma khi thuật lại dụ ngôn người phụ nữ bị mất tiền (Lc 15,8). [↑](#footnote-ref-6)
7. ♣ Mt 17, 27 “Statê”: là một loại tiền làm bằng bạc, trị giá bốn drachma, tức gấp đôi phần thuế. [↑](#footnote-ref-7)
8. ♣ Mt 18, 24: “Talen”: là đơn vị đo lường trong tiếng Việt không có tương ứng. Lâu nay thường được dịch là “yến” hay “nén”, một talen có giá trị khoảng 6.000 đênari, tương đương khoảng 20 năm tiền lương của một người làm công. Người này nợ chủ 10 ngàn talen, tức là tương đương với khoảng 200.000 năm tiền lương; nếu so với số nợ của người bạn chỉ là khoảng 3 tháng lương (100 đênari), tức là chỉ bằng một phần rất nhỏ. [↑](#footnote-ref-8)
9. ♣ Mt 18, 28 Một “đênari”: có giá trị khoảng một ngày lương của người làm công (x. Mt. 20, 2). Người này nợ bạn 100 đênari, tức là tương đương với khoảng 3 tháng lương. [↑](#footnote-ref-9)